

HỒ BIỂU CHÁNH

Bả Bạ



Mục lục

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

BỎ VỢ

Hồ Biểu Chánh

www.dtv-ebook.com

Chương 1

Cách hai mươi mấy năm trước, dựa bên đường quán hạt Sài Gòn đi Tây Ninh, ở giữa đường Chí Hòa, có một có một cái nhà ba căn xông (1), lợp lá, vách ván: nhà cất tuy nhỏ, song cao ráo khoảng khoát.

Trong nhà dọn dẹp sạch sẽ, trước sân trồng bông đỏ vàng, một bên có trồng một đám đậu đũa, còn một bên có trồng mấy giò khoai lang; phía sau hè lại có năm sáu gốc xoài lớn, nhánh lá sum sê, che đất mát mẻ.

Người lạ đi ngang qua cuộc ở này, ai cũng đoán chắc chủ nhà tuy không được đứng vào hạng người giàu có, những có lẽ cũng không phải ở trong đám dân nghèo cực.

Thiệt như vậy, nhà này chưa đáng gọi là nhà giàu, mà cũng không phải là nhà nghèo: Ấy là nhà của ông Ba Chánh, làm nghề thầy thuốc Bắc. Ở vùng Chí Hòa, Bà Queo ai cũng biết ông và thường kêu ông là "Thầy Ba".

Ông Ba Chánh năm nay vừa quá 50 tuổi, tóc đã bạc hoa râm, nhưng răng còn chắc chắn, sức còn mạnh mẽ. Ông góa vợ đã hơn 6 năm rồi. Trong nhà chỉ có một đứa con gái, là cô Huyền, được 21 tuổi.

Ông quen với thầy Thanh, nhà ở một xóm, mà làm việc dưới Sài Gòn, thường hay tới lui đàm luận với nhau chơi. Cách vài năm trước, vì thầy Thanh làm mai nói dẻo dai quá, nên ông mới gả cô Huyền cho thầy Võ Như Bình, người mồ côi, gốc ở đâu dưới Hậu Giang, thi đậu bằng thành chung (2) rồi làm việc trong một hãng buôn dưới Sài Gòn.

Ông nghĩ thầy Bình thân phận cô gái út tại là người có học thức, nên gã con ông cũng không đòi hỏi vật chi hết, đám cưới làm sơ sài, mời năm ba người quen đến ăn uống một bữa mà thôi, mà cũng không cần rước Chánh lục bộ đến lập hôn thú.

Từ ngày cưới rồi thì thầy Bình về ở theo bên vợ. Thầy có sắm một cái xe máy, để mỗi buổi sớm mai thầy đạp đi xuống Sài Gòn làm việc, trưa thầy ăn cơm quán và ở nghỉ tạm tại nhà của người làm chung một hãng, đến chiều tối thầy mới về Chí Hòa.

Thầy Bình ở với cô Huyền đã sanh được một chút con trai, đặt tên là Nghiệp, mới 10 tháng mà sỗ sũ, ngộ nghĩnh, chăm hăm (3) lăm.

(1) Chái, ba căn một trái.

(2) Bằng trung học theo chương trình giáo dục cũ của Pháp.

(3) Sốt sảng, sống động.

Ông Ba Chánh mỗi ngày coi mạch hốt thuốc cũng được năm bảy thang, lại nhờ có bán thuốc hoàn thuốc tán thêm nữa, nên ông đủ sức chịu các tổn phí về ăn uống trong nhà, rỗi ông làm việc lãnh lương bao nhiêu thì vợ chồng nó để riêng mà xài, ông chẳng hề biết tới.

Gặp khi Nhà nước mở hội thi, để chọn 20 thầy ký lục, thầy Bình hăm hở xin nghỉ làm việc một tuần lễ mà đi thi hôm nay (4). Vì hồi sớm mai thầy có nói chắc chiều nữa này thì xong rồi hết, bởi vậy lúc mặt trời chen lặn, cô Huyền nấu cơm và hâm thịt cá rồi cô giao cho con Tý là đứa ở giữ em, coi chừng mèo chó, cô bồng thẳng Nghiệp ra lộ đi thơ thân mà đợi chồng.

Trời tối lần lần, thầy thợ đi làm về nói chuyện om sòm. Cô Huyền ngóng trông mà không thấy dạng chồng. Cách một hồi thầy Thanh đạp xe máy về ngang thầy thấy cô Huyền thì hỏi:

- Mông xừ (5) Bình về chưa? Thi Đậu hay không?

(4) Hôm ấy tới nay.

(5) Monsieur: ông.

- Thưa, chưa về nên em không biết có đậu hay không. Sao tối rồi mà biệt mất vậy không biết!

- Thôi, để qua về ăn cơm rồi tối qua sẽ lại thăm.

Cô Huyền thấy cha đã đốt đèn trong nhà rồi, cô mới bỗng con trở vô và hỏi:

- Tối rồi, thôi để con dọn cơm cho cha ăn trước nghe hôn cha?

- Thôi, để đợi nó về ăn rồi sẽ ăn luôn thế.

- Sợ về trễ rồi cha đói bụng chớ.

- Không có đói đâu.

- Sao mà về trễ dữ vậy không biết?

- Có lẽ quan chấm bài vở lâu, nên nó phải ở chờ chớ sao. Vái trời Phật phò hộ cho nó thi đậu đậu vô làm việc nhà nước cho chắc chắn một chút.

- Con cũng vái van dữ lắm. Hôm nay cha thằng Nghiệp cứ nói chắc đậu hoài. Tuy nói như vậy, song con cũng lo quá. Con vái nếu thi đậu thì con ăn chay một năm, ăn ngày mùng một với ngày rằm.

- Có chồng mà con biết lo cho chồng như vậy là phải lắm. Ở đời giàu nghèo tại mạng, không cần gì, giàu càng tốt, mà không giàu cũng chẳng hại gì, miễn là vợ chồng thương nhau, biết lo cho nhau là quý hơn hết.

Cô Huyền ôm con mà hun, rồi bước ra sân có ý đi đón chồng nữa. Cô chưa ra với lộ thì thầy Bình cỡi xe máy về tới. Thầy quẹo vô sân nháy sống xe nghe một cái rột, coi bộ chăm hăm lăm. Cô Huyền lật đật bước lại và hỏi:

- Sao? Đậu hay không?
- Sao lại không đậu! Đậu số một nữa cả.
- Đậu số một là sao?
- Là đậu đầu, đậu trên người ta hết thấy chớ sao.
- May dữ há!
- May cái gì? Phải giỏi nên mới đậu số một đó chớ.
- Tôi vái dữ lăm. Thôi, mừng một tháng tới bắt đầu ăn lạt mà trả lễ.

Thầy Bình dắt xe vô nhà. Cô Huyền bồng con đi theo, mặt mày hớn hờ. Ông Ba Chánh cũng đặc ý nên tay gãi đầu, miệng chúm chím cười. Cô Huyền đưa con cho chồng và nói:

- Thôi chơi với em một chút đặng tôi đi dọn cơm ăn.

Thầy Bình châu mày mà đáp:

- Để người ta thay đồ chớ. Mệt muốn chết mà con bắt bồng em nữa sao?

Ông Ba Chánh nói:

- Đưa em đây cho tao, để nó đi thay đồ chớ!

Ông rước bồng thẳng Nghiệp mà nựng và nói đả đớt:

- Ba con thi đậu rồi, con mừng hôn? Lớn riết rồi học đặng thi đậu làm thầy thông thầy ký như ba vậy, nghe hôn con.

Cơm dọn xong rồi, cô Huyền kêu con Tý ra bằng em và cô ngồi lại ăn với chồng và cha.

Ông Ba chánh hỏi rề:

- Con thi đậu, vậy mà chùng nào họ mới kêu con đi làm?
- Tôi đậu số một, chắc mai mốt gì đây quan trên cấp bằng liền, chớ không lâu đâu.
- Còn dưới hăng con tính làm sao?
- Tôi xin phép nghỉ một tuần, để chùng mần phép tôi xuống tôi xin thôi luôn.
- Con tính như vậy thì gấp quá. Con cứ đi làm dưới hăng, chùng nào nhà nước cấp bằng rồi con sẽ xin thôi hăng, không được hay sao?
- Tôi chắc cấp bằng mau mà. Để tôi xin thôi trước dưới hăng đặng ở nhà nghỉ ít ngày.
- Tự ý con. Không biết đây rồi nhà nước sai cắt con đi làm việc sở nào?
- Hoặc làm việc tại Soái phủ hoặc đi xuống mấy tỉnh.
- Đi làm trong Lục tỉnh nữa hay sao?
- Thừa phải. Làm với các quan tham biện.
- Cha chả! Nếu quan trên sai con đi tỉnh thì bất tiện dữ há!
- Có bất tiện gì đâu?
- Bậy dặt nhau đi xa, tao ở nhà có một mình tao buồn lắm chớ.

Cô Huyền cười mà nói pha lửng:

- Con để thằng Nghiệp ở nhà với cha.

Ông Ba Chánh chưa kịp trả lời, kể thầy Thanh bước vô thầy hỏi:

- Toa thi đậu hay không, Bình?

Thầy Bình gật đầu mà đáp:

- Hể thi thì đậu, làm sao mà rớt được kìa.

Ông Ba chánh nói tiếp:

- Nó đậu số một nữa chớ. Giỏi hôn? Ngồi đó chơi thầy Hai.

Thầy Thanh kéo ghế ngồi và nói:

- Giỏi thiệt. Coi bộ cô thông khoái dữ há?

Cô Huyền chúm chím cười.

Ăn cơm rồi ông Ba chánh với thầy Bình lại ngồi chung một bàn với thầy Thanh mà uống nước.

Thầy Thanh nói với thầy Bình:

- Toa thi đậu moa sợ quan trên cấp bằng cho toa đi tỉnh quá.

- Đi tỉnh thì sướng, chớ sao lại sợ.

- Toa đi tỉnh tự nhiên toa phải dắt vợ con theo, rồi toa bỏ ông Ba ở nhà quạnh hiu có một mình ông buồn chớ.

- Thuở nay người mình không nở mặt nở mày được như người ta là tại cái tánh bo bo ở nhà giữ ông Táo hoài đó. Ở đời phải bay nhảy dựng lập công danh chớ. Tôi thi đậu ký lục thì trên đường công danh tôi đã bước lên được nấc thang đầu rồi. Vậy tôi phải chen lấn bước riết mà lên tới bậc tốt cho mau. Tôi nói thiệt, nếu chùng cấp bằng mà quan trên sai tôi đi xuống Lục Tỉnh thì tôi chịu lắm.

- Có chí lập công danh. Ở Sài Gòn cũng lập được, cần gì phải đi xa. Tại sao mà toa lại chịu đi tỉnh lăm vậy?

- Thầy không biết hay sao? Làm việc ở dưới tỉnh, trước hết mình được làng dân kính trọng, sau nữa bề tiền bạc rộng rãi. Nếu mình siêng năng bắt thiệp, được lòng thương yêu tin cậy của quan bề trên thì mình muốn việc gì cũng được hết thầy, sự giàu sang sẽ thấy trước mắt.

- Trời ơi! Moa (6) không dè toa (7) có cái óc hối lộ đến thế! Chưa có gì hết mà toa đã muốn sắm dao cạo đặng cạo thiên hạ chớ!

(6) Moi: tôi.

(7) Toi: anh, mầy

- Hứ! Hối lộ nghĩa là gì? Mình khôn ngoan, người ta muốn việc gì mình tráo trở làm cho người ta được việc, người ta thưởng công cho mình, mấy việc ơn nghĩa, chớ có phải hối lộ đâu.

- Nhà nước phát lương tháng cho toa đặng toa làm việc cho dân. Nếu toa làm mà toa còn lấy tiền của dân nữa thì toa hối lộ chớ sao.

- Tôi nói người ta đền ơn, chớ không phải mình hối lộ. Nếu thầy buộc gắt, không cho lãnh của thiên hạ đền ơn thì vô làm việc nhà nước có ích gì, làm sao mà sắm ruộng vườn, làm sao mà cất nhà tốt, làm sao mà ngồi xe hơi... Lương sợ không đủ ăn xài, có thể nào làm giàu được?

- Toa học giỏi, mà toa cãi như vậy, thiệt moa lấy làm lạ lăm. Người có học thức phải thương yêu diu dặt kẻ dốt nát quê mùa. Nếu dùng học thức để kiếm tiền, không kể nhơn nghĩa chi hết thì vô nhơn đạo quá!

- Thầy học theo trường cũ nên thầy nói chuyện xưa quá. Sanh đời này mà theo thời thượng cổ, thì làm sao mà lập công danh được. Đời này là đời kim tiền, chớ không phải đời nhơn nghĩa. Ấy vậy dù làm việc gì cũng phải chú tâm về tiền bạc mới được; vì hễ có tiền nhiều thì thiên hạ

mới kiêng nể, mới kính trọng mới ngợi khen. Thiên hạ ai cũng lo kiếm tiền hết thấy, mình đại gì mà còn đeo theo như vớ nghĩa, đạo vớ đức, không chịu làm như họ. Ai nói tham danh tham lợi thì tôi chịu hết thấy, tôi sẽ cứ một đường mà bước hoài là làm có nhiều tiền, dầu làm phương pháp nào cũng được. Chẳng cần chọn lựa. Để chừng tôi giàu sang rồi thầy sẽ thấy thiên hạ họ kính trọng tôi hay là họ khinh bỉ tôi.

- Theo thái độ của toa đó, moa sợ toa ở tù trước khi làm giàu chứ!

- Có lẽ. Mà đó là sự rủi ro của đường công danh. Nếu mình biết tránh cho khỏi rủi ro ấy thì mới gọi là có tài trí chứ.

- Thôi đi, toa! Toa nói tiếng "công danh", tiếng "tài trí", moa nghe sao khó chịu quá.

- Tại sao vậy?

- Toa không muốn hiểu thì thôi, cần gì moa phải cắt nghĩa nữa. Moa cầu chúc cho tài trí của toa đó giúp mở đường công danh của toa cho được rờ ràng.

Thầy Bình cười, còn thầy Thanh thì lộ sắc bất bình. Ông Ba Chánh thấy vậy bèn nói:

- Sắp nhỏ bây giờ nói chuyện nghe khác hơn lớp già quá! Hễ mở miệng thì chỉ biết nói tiền bạc, bạc tiền. Tại cái đời kỳ cục như vậy, biết làm sao!

Thầy Bình nói:

- Đời tiến hóa mấy là lẽ tự nhiên có gì đâu, cha.

- Phải. Tại đời tiến hóa nên lòng người mới đổi đời.

- Phải đổi đời mới được chứ. Cha nghĩ đó mà coi, đời xưa là đời như nghĩa, thì thiên hạ ai cũng làm như nghĩa hết thấy, đời nay là đời tiền bạc, thì thiên hạ ai cũng ham tiền bạc hết thấy, đời nào cũng xuôi thuận

quá, có nghịch đâu. Mình sanh đời tiền bạc mà mình làm nhơn nghĩa, đó mới thiệt là nghịch.

Thầy Thành cười ngắt mà nói:

- Toa nói câu nào nghe cũng có lý hết thầy. Toa luận riết rồi moa sợ quân ăn trộm, ăn cướp đều trở ra hiền nhơn, quân tử hết.

Ông Ba Chánh chúm chím cười, còn thầy Bình thì run vai đứng dậy không muốn cãi nữa.

Thầy Thành từ giả ra về.

Cách mười bữa sau, thầy Bình tiếp được giấy cho hay rằng thầy được cấp bằng chức ký lục, bổ thầy tòng sự tại Tòa bố Cần Thơ và dạy thầy phải lập tức đi lãnh giấy tờ mà tựu chức.

Ông Ba Chánh với cô Huyền hay tin quan trên sai thầy Bình đi Cần Thơ thì buồn hiu, cha buồn vì sợ phân cách con, con buồn vì lo cha quạnh quẽ. Còn thầy Bình thì vui vẻ lắm, lật đật lo đi nhận giấy tờ để có đi làm việc.

Ông Ba Chánh thấy rể thay đồ thì nói:

- Con xuống Cần Thơ chắc phải kiếm nhà mấy thầy mà ở đâu đó ít ngày, rồi lẽ mướn phố sắm đồ mà dọn nhà. Nếu con đem vợ con đi theo một lượt cha coi có chỗ bất tiện. Cha muốn con đi trước một mình, chừng nào con dọn nhà rồi con sẽ về mà rước mẹ con thẳng Nghiệp, được hay không?

- Ý tôi cũng muốn vậy đó. Bây giờ chưa có nhà cửa, đem vợ con theo khó quá.

- Vậy thì xong lắm, thôi, con lo lãnh giấy tờ mà đi trước đi, để ít ngày rồi mẹ con nó xuống sau.

Cô Huyền thuở nay chỉ biết Sài Gòn, Gia đình với Chợ lớn mà thôi, chớ chưa biết xứ nào khác, thừa dịp này cô mới hỏi chồng:

- Cần Thơ ở đâu lận, mình?

- Ở dưới Hậu Giang.

- Đi ngả nào mà xuống đó?

- Ở Sài Gòn mình đi tàu Lục Tỉnh, nó chạy qua Mỹ Tho, lên Vĩnh Long, Sa Đéc, Châu Đốc, rồi Đỗ xuống Long Xuyên, Cần Thơ hay là mình đi xe lửa xuống Mỹ Tho rồi đi tàu nhỏ qua Cần Thơ cũng được.

- Đường xa cách trở quá há.

- Có xa gì đâu.

- Sau mình phải về mà rước tôi, chớ tôi có biết đâu mà đi.

- Để ở yên chỗ rồi tôi sẽ xin phép về rước.

Thầy Bình lấy giấy tờ xong rồi, thầy mua một cái rương đựng đựng quần áo, sắp đặt đàng hoàng để tới bữa sau xuống tàu Lục Tỉnh mà đi.

Chiều bữa sau, ăn cơm rồi, ông Ba Chánh kêu hai cỗ xe ngựa, ông ngồi một cỗ với cái rương, còn vợ chồng thầy Bình với con ngồi một cỗ mà đi xuống bến tàu Lục Tỉnh. Thầy Thanh hay tin trước nên bữa đó, mãi giờ làm việc, thầy ở luôn dưới Sài Gòn mà đưa thầy Bình đi.

- Em đây nè, bông chơi với nó cho đã rồi có đi. Mình đi đây đỡ khỏi ở nhà nó nhớ nó khóc đêm cho mà coi.

Thầy Bình bông con mà cứ lo nói chuyện với thầy Thanh hoặc với cha vợ, bộ vui vẻ như thường, không bịn rịn vợ con chút nào hết.

Tàu gần mở dây nên súp lê (8) kêu giục hành khách xuống đặng nó chạy. Thầy Bình trả lại con cho vợ, giã từ cha vợ và thầy Thanh rồi xây lưng đi xuống tàu.

(8) Soufler: thôi còi, thúc còi.

Cô Huyền đi theo và dặn:

- Xuống dưới, mình lo kiếm phố mướn cho mau rồi về rước, nghe hôn. Đồ đạc để tôi xuống rồi tôi sẽ mua sắm cũng được, mà bữa nào mình xuống tới, mình gửi thơ về liền cho tôi mừng, ở nhà tôi trông dữ lắm.

Thầy Bình gục gặc đầu mà thôi, chớ không nói tiếng chi hết. Tàu rút chạy, chơn vệt quay nước ùng ùng, súp lê thôi nghe inh ỏi. Cô Huyền đứng ngó theo chiếc tàu rồi ôm con mà hun, nước mắt rưng rưng chảy.

BỎ VỢ

Hồ Biểu Chánh
www.dtv-ebook.com

Chương 2

Tan buổi hầu chiều, mấy thầy thông thầy ký trong tòa bố Cần Thơ kẻ trước người sau lần lượt ra cửa mà về, già thì bịt khăn đen, trẻ thì đội nón, song người nào cũng mặc áo dài, mang giày tây, nơi cánh tay lại có mang một cây dù hoặc đen hoặc trắng.

Thầy Bình ra sau hết, thầy mặc một cái áo địa minh lương, với một cai quần tây trắng ống rộng, đầu đội non nỉ xám, chun mang giày tây vàng, thầy đứng tại cửa nhà sầu mà ngó, miệng có ngậmếu thuốc, tướng mạo đẹp đẽ mà lại nghiêm nghị.

Hương thân đáng ở trên Bình Thủy, đương đứng dựa bên một cỗ xe ngựa đậu ngoài đường, vừa ngó thấy thầy thì lật đật đi vô, chắp tay cúi đầu vừa xá vừa nói:

- Bẩm thầy, anh Xã cậy tôi đem xe xuống rước thầy. Vậy xin mời thầy ra đi. Thầy Bình gật đầu rồi thùng thảng đi theo Hương thân đáng mà ra đường. Tới chỗ xe đậu, thầy đứng ngắm con ngựa và hỏi Hương thân:

- Ngựa tốt quá hả. Có chứng hay không vậy?

- Bẩm, không. Rước thầy mà đâu dám bắt ngựa chứng, rủi ro rồi dễ gì hay sao. Mời thầy lên xe.

- Ừ, nếu ngựa không chứng thì được, chớ ngựa chứng đi hiểm nghèo lắm.

Thầy Bình lên xe với Hương thân đáng, rồi người đánh xe nắm cương giục ngựa chạy lên đường Bình Thủy.

Thầy hỏi Hương thân:

- Tôi mới đổi lại, nên chưa biết làng nào hết, đây lên Bình Thủy bao xa?

- Bẩm, gần.... Chừng ba bốn ngàn thước.

- Nhà chú Xã có đám gì mà hôm qua chú xuống ân cần mời tôi dữ vậy?

- Bẩm, bữa nay chú có cúng cơm cho bà già chú. Chú nói thầy đổi lại mấy tuần mà làng chưa có dịp gì đãi thầy, nên nay có dịp cúng cơm, chú mời thầy lên chơi cho biết nhà.

- Có mời thầy cai, thầy phó hay không?

- Bẩm không. Chú Xã mời một mình thầy với ít vị hương chức trong làng mà thôi. Bẩm, tôi xin lỗi thầy, không biết gốc gác thầy phải ở Cái Dầu, trên Long Xuyên hay không?

- Phải. Sao chú biết?

- Bẩm, cách ba bữa rày tôi đi lên Cái Dầu, tôi nghe người ta nói, nên tôi mới biết. Bẩm, tôi đây có bà con với thầy.

- À! Bà con sao đó?

- Bẩm, tôi kêu bà cụ hồi trước đó bằng dì. Bà cụ với bà thân của tôi là chị em ruột đầu ông cố.

- Phải. Hồi trước tôi nghe bà già tôi nói gốc gác ở Cần Thơ, chắc là Bình Thủy chứ gì.

- Bẩm phải.

- Hồi nhỏ tôi mắc học. Mấy năm nay học xong rồi, thì tôi mắc làm việc trên Sài Gòn, phần thì ông già bà già tôi khuất hết, nên tôi không có về Cái Dầu nữa. Tại vậy tôi không biết người bà con nào hết.

- Tôi nghe trên Cái Dầu họ nói tôi mừng quá. Dì tôi tuy khuất rồi, mà còn được như vậy, thì cũng đáng gọi là có phước. Tôi vái thầy ở Cần Thơ luôn luôn cho tới già đặng làng tống họ nhờ.

- Làm việc nhà nước nay ở chỗ này, mai dời đi chỗ khác, làm sao ở hoài đây cho được.

- Tôi thấy có nhiều thầy thông ở một chỗ hoài có đổi đâu. Thầy ở đây ít năm chắc thầy giàu.

- Làm sao giàu được?

- Ở đây khá lắm. Tỉnh giàu, hương chức biết ơn nghĩa, mà dân cũng dễ chịu.

- Chú làm sao cho tôi giàu thì chú làm thử coi.

- Nếu thầy muốn thì có khó gì đâu.

- Làm giàu ai lại không muốn.

- được để thùng thặng rồi sẽ tính.

Xe lên tới Bình Thủy, đậu trước nhà Xã trưởng Tồn. Mấy tòa nhà ngói đồ sộ, ngoài có hàng rào xây gạch, sân có để kiếng vật đủ thứ. Mặt trời vừa mới lặn mà trong nhà đèn đốt sáng trưng. Thầy Bình bước xuống xe thì đã có Xã trưởng Tồn, Hương cả Hạt với ba bốn vị Hương chức khác ra cửa tiếp rước mời vào nhà. Thầy Bình ngồi giữa với Hương cả, con mấy vị hương chức khác thì ngồi tại bàn bên tay mặt chớ không dám ngồi chung.

Xã Tồn pha rượu khai vị mà mời thầy Bình uống và nói:

- Thầy Thông chiếu cố nên đến nhà tôi, thiệt tôi mừng không biết chừng nào, xin thầy dùng chút rượu khai vị rồi lát nữa ăn cơm.

- Tôi ít ưa đi đám tiệc. Thầy chú có lòng mời cứ theo năn nĩ hoài, nên tôi mới đi đây.

- Thầy đổi lại mấy tuần rồi, mà làng tôi chưa mời ăn cơm được, thiệt hôm nay Hương chức ái ngại hết sức.

- Hương chức có đi lễ ra mắt tôi rồi, vậy cũng đủ, cần gì phải đãi tiệc.

- Anh em tôi muốn mời thầy lên làng chơi cho biết.

- Quan lớn Chánh hay đi viếng làng, để rồi tôi đi với ngài, tự nhiên tôi sẽ biết nấy làng, có gặp gì.

- Thầy nhỏ tuổi, lại vừa mới đổi xuống, mà tôi coi ý quan lớn Chánh yêu thầy quá, có chuyện gì cũng kêu thầy luôn luôn.

- Tôi đứng thông ngôn, tự nhiên tôi phải gần ngài luôn luôn, cái đó có gì lạ đâu.

- Bẩm thầy, không biết năm nay thầy được bao nhiêu tuổi?

- Tôi mới 24 tuổi.

- Tuổi còn nhỏ mà giỏi quá. Ông cả Hạt bưng ly rượu mà uống, rượu nhiều ướt râu nên ông lấy khăn mà lau và hỏi:

- Bẩm, thầy làm ký lục mỗi tháng lãnh lương của nhà nước được bao nhiêu?

Hương thân đáng lật đật bước qua và nói:

- Bẩm Cả, thầy Thông đây là thông ngôn chánh ngạch chớ không phải ký lục như mấy thầy khác vậy đâu.

Mấy lời bợ đỡ ấy làm cho dịu bớt câu hỏi vô vị của ông Cả, lại làm cho thầy Bình vui vẻ, nên thầy chúm chím cười mà đáp giọng khiêm nhường rằng:

- Tôi mới thi đậu vô ngạch, nên lương còn ít lắm, mỗi tháng lãnh có vài chục.

Hương thân đáng nói:

- Bẩm thầy, mới thì ăn lương ít, mà trong mấy năm thầy lên chức Tri Huyện, Tri Phủ, lương mỗi tháng tới hai ba trăm lạng chớ. Mà làm việc nhà nước có ai để số lượng đâu, đó là tiền đi xe, uống rượu mà chơi làm giàu làm có được.

Thầy Bình càng thêm đặc ý nên uống cạn ly rượu rồi đứng dậy đi vòng quanh nhà mà coi bàn ghế đồ đạc. Thầy đi tới đâu cũng có Hương thân đáng đi theo sau lưng, vì chủ nhà mắc coi đặt bàn dọn tiệc. Thầy đi một vòng rồi bước ra sau mà coi kiếng. Nhờ trăng tỏ rạng, lại cũng nhờ đèn trong nhà giọi ra, nên ngoài sân sáng như ban ngày.

Thầy thấy hai bên phía tay mặt có một ngôi nhà tốt đẹp, thầy mới hỏi Hương thân:

- Bên này nhà của ai?

- Bẩm thầy, đó là nhà của bà Chủ Phận, cô ruột của anh Xã.

- Ông chủ đó còn ở trong hội tề hay là cựu?

- Bẩm, ông mất lâu rồi. Bà chủ có một người con gái mà chồng cũng chết rồi, nên bây giờ trong nhà có hai mẹ con mà thôi. Bẩm, bà chủ giàu lớn lắm, mỗi năm thu góp gần 30 ngàn giạ. Trong nhà bây giờ có bạc nhiều mà đồ đạc thứ gì cũng tốt hết thầy, để ăn cơm rồi tôi mời thầy qua bên xem đồ chơi.

- Nhà đàn bà góa mình tới làm gì?

- Bẩm, không ngại gì. Nhà đó cũng như nhà anh Xã vậy, để tôi cho hay trước, rồi lát nữa tôi dắt thầy qua đó một chút.

Xã Tồn dọn tiệc xong rồi mới ra sân mời thầy thông vô dùng cơm. Thầy thông ngồi ngang với ông Cả trên đầu bàn, còn Hương chúc với chủ nhà ngồi tiếp phía cưới. Bữa cơm dọn rất xứng đáng, đồ ăn món nào cũng ngon, lại Xã Tồn và Hương thân đáng ân cần mời thầy thông từ món.

Vì Hương thân đáng đã có nói nhỏ hồi nãy, nên chừa ăn cơm uống nước rồi, Xã Tồn mới mời thầy thông đi qua nhà bà Chủ chơi cho biết.

Hương thân với với Xã trưởng đi theo thầy mà thôi, còn mấy ông Hương chúc kia thì ở ngay tại nhà.

Bên nhà bà Chủ Phận đã mở cửa đốt đèn sẵn rồi, thầy thông vừa bước lên thềm, thì bà chủ với người con gái của bà là cô Hương tiếp chào và mời khách vô nhà.

Cô Hương rót ba tách nước trà rồi kêu con nhỏ ở mà biểu bưng lại để trước mặt nổi người khách. Cô mở tủ lấy một gói thuốc đều rồi bốn thân đem lại để trên cái đĩa bằng đồng và mời thầy thông.

Đồ đạc trong nhà thiệt là tốt, nhưng mà sự tốt của đồ đạc không bằng sắc đẹp của cô Hương; bởi vậy thầy Bình cứ nhìn cô hoài, lúc cô đứng rót nước thì ngó chung hình dung đề đậm, lúc cô để gói thuốc thì ngó bàn tay dìu nhu.

Bà Chủ ngồi trên phía ghế trong, bà mời thầy thông uống nước và hỏi:

- Tôi nghe nói thầy thông mới đổi lại vậy mà dọn nhà cửa xong rồi hay chưa?

- Thưa, tôi muốn phố được rồi, nhưng đồ đạc mua chưa kịp, nên có lẽ tuần sau tôi mới dọn.

- Nếu vậy thì hôm nay thầy ở đâu?

- Tôi ở đậu nhà của một thầy ký làm trong Tòa bố.

- Thầy đến nhà thăm tôi, thật tôi cảm ơn lắm. Để thầy dọn nhà rồi tôi sẽ xuống thăm.

Hương thân Đặng nói:

- Bà chủ đây có điền đất nhiều, nên xuống Tòa bố mà hầu thường lắm.

Thầy thông gặt đầu nói:

- Bà có việc gì cứ cho tôi hay; tôi sẽ hết lòng mà giúp bà.

Bà chủ nói:

- Tôi rất cảm ơn thầy. Tôi có ruộng đất chút ít, nên có chuyện hoài. Ngặt trong nhà không có đàn ông bởi vậy có nhiều khi tôi bối rối hết sức. Hồi trước thằng Xã nó rảnh, có việc gì tôi cậy nó làm giùm. Từ ngày nó ra làm làng, nó mắc lo trâu thuế, có rãnh đâu mà cậy mượn nó được nữa.

Hương thân đáng nói:

- Thưa bà, có việc gì bà sai cô Hai đây đi cũng được, bà đi làm chi cho nhọc lòng.

- Nó mắc con, nó có nói đi đâu được. Phần thì nó khờ quá, nó hiểu việc gì đâu.

- Để hôn! Cô Hai tháo việc lắm chớ. Tại bà không sai cô đi, nên cô cứ ở nhà hoài.

- Có việc gì bà sai cô đi thử một lần coi cô làm xong hay không mà.

Cô Hương đứng đặng xa cười và nói:

- Thuở nay tôi chưa có đến quan mà hầu lần nào, đến đó tôi thấy mặt quan tôi quýnh, chắc tới nói lộng cộng rồi hư việc hết.

Thầy Bình thấy miệng cô cười rất có duyên, lại nghe giọng cô nói rất lãnh lót, thầy muốn ghẹo cho cô nói nữa, nên thầy nói:

- Quan cũng là người ta như mình. Mình có việc nên đến cầu người phân xử. Mình có tội gì mà sợ.

- Để khi nào có việc tôi đi hầu thử một lần coi.

- Lễ cô xuống tới, xin cô bảo bếp hầu cho tôi biết trước.

- Tôi sẽ vưng theo lời thầy dạy.

Thầy Bình nghe đồng hồ gõ 10 giờ, nên thầy đứng dậy từ mà về. Bà Chủ với cô Hương đi theo sau mà đưa ra thềm.

Xã Tồn kêu người nhà biểu dắt ngựa thặng xe, rồi cũng cô Hương thân đáng đưa thầy thông về Cần Thơ.

BỎ VỢ

Hồ Biểu Chánh

www.dtv-ebook.com

Chương 3

Thầy Bình mượn một căn nhà dọn ở riêng được mấy bữa rày. Thầy mới mua một cái giường để ngủ và một cái bàn với ít cái ghế chớ chưa sắm đồ đạc chi hết. Thầy mượn một đứa nhỏ để sai vặt, chớ chưa mượn người đi chợ để nấu ăn, nên mỗi ngày thầy vẫn còn ăn cơm nơi nhà thầy ký Huế làm trong Tòa bố.

Một buổi chiều chúa nhựt, trời chuyển mưa, đông gió âm âm mây kéo đen kịt, người đi ngoài đường sợ mắc mưa nên ai cũng bươn bả đi riết. Thầy Bình bước ra đứng tựa cửa ngóng trông, bỗng thấy có một cỗ xe ngựa ngừng, rồi Hương thân đáng leo xuống ngó dớn dác, dường như kiếm nhà. Vừa thấy thầy Bình thì Hương thân lộ sắc mừng, lật đật đi vô cửa vừa xá vừa nói:

- Bẩm, tôi nghe anh Xã nói thầy đã dọn nhà rồi nên tôi xuống kiếm thăm coi thầy dọn ở chỗ nào. Thầy ở dãy phố này vui mà lại mát mẻ, coi được lắm.

Thầy Bình mời khách vô nhà. Hương thân đáng kéo một cái ghế để dựa vách mà ngồi, ngó cùng trong nhà mà nói:

- Thầy mới dọn nên chưa sắm đồ đạc kịp, để tôi đốc anh Xã mua một cái tủ mà đi lễ tân gia. Nếu mấy làng lớn, hương chức chung đậu nhau, mỗi làng mua một món đồ mà đi hạ (1) thì thầy có đủ dùng chớ gì.

(1) Quà mừng.

Thầy Bình cười Đáp:

- Có lẽ nào Hương chức mấy làng đều tử tế như chú vậy đâu.

- Bẩm, mỗi người đậ chừng một vài đồng bạc cũng đủ rồi, chớ phải đậ một hai chục gì sao mà sợ tổn.

- Phải. Nhưng mà tôi mới xuống đây, chưa giúp ích cho ai được việc gì, nên đâu dám mong cậy người ta đền ơn.

- Làm nghĩa trước đặng chừng hữu sự người ta giúp mới cao, chớ đợi có việc đến cầu người ta giúp rồi mới đền ơn, thì có hay ho gì đâu. Thầy đứng thông ngôn cho quan lớn, bề nào hương chức cũng phải nhờ thầy; mấy vậy tương chức làm nghĩa với thầy có mất gì đâu mà sợ.

- Hôm nay chú nói chuyện với tôi, thì tôi thấy chú là người cao kiến lại biết điều quá. Tại sao trong làng chú lại lãnh chức Hương thân, không làm Xã Trưởng hoặc Hương quản đặng khá lương hơn một chút.

- Bẩm, làm Xã trưởng phải chịu tổn hao đủ thứ, còn làm Hương quản thì phải đi tuần cực nhọc. Đã vậy mà tôi không có hắng sản (2), nên Hội tề có dám cử tôi làm Xã đâu.

- Sao lại không dám?

- Họ sợ rủi tôi làm mất bạc thuế hoặc công nho (3) rồi họ phải thường.

(2) Của có thật.

(3) Ngân quỹ công cộng.

- Có sao đâu mà sợ. Để chừng chú Xã này mãn khóa rồi tôi biểu hội tề cử chú lên làm xã. Người biết chuyện mà trong làng lại yếm tài như vậy sao được.

- Bẩm, cuối năm nay anh Xã Tồn mãi, nếu thầy thương, chừng làng cử thầy nói giúp với, thì có lẽ làm được.

- Tôi sẽ nói cho.

- Cảm ơn thầy. Hôm qua có trát đòi cựu Hương giáo Tính hầu về vụ mượn công điền. Tôi có dặn phải xuống đó trước với thầy, không biết y có xuống hay không?

- Có

- Bẩm, việc đó xong hay không?

- Xong.

- Bà Chủ Phận, là cô của anh Xã, nhà thầy quá chơi đêm hôm đó, bà cũng hay có chuyện làm bởi vì bà giàu lớn, thường mua đất mua điền, đóng thuế này thuế nọ, nên phải đi hầu hoai. Tôi có cắt nghĩa phải quấy cho bà nghe, tôi khuyên bà phải đến thăm thầy mà làm nghĩa, sau có việc gì thì thầy giúp cho. Bà có hứa với tôi để bữa nào bà xuống.

- Bà Chủ đó giàu lớn lắm hay sao?

- Bẩm, giàu lớn, mỗi năm thu góp lối 30 ngàn giạ, trong làng tuy còn nhiều người khác có ruộng đất nhiều hơn bà, nhưng mà người ta có đông con, ăn xài nhiều, nên huê lợi mỗi năm phải hao hụt. Bà chủ có một người con gái mà thôi, lại phận góa bụa không ăn xài chi hết, bởi vậy mỗi năm thu góp bao nhiêu thì còn nguyên. Tôi biết bây giờ trong nhà bà có bạc nhiều lắm.

- Hôm trước chú nói cô Hai là con gái của bà Chủ đó, cũng góa chồng nữa phải hôn?

- Bẩm, phải. Chồng của cô Hai Hương chết, mới mãn tang hôm tháng trước đây.

- Chồng của cô hồi trước là ai?

- Bẩm, con của một ông Chánh bái trong làng còn nhỏ nên chưa có làm chức chi hết. Người đó mồ côi. Nên có phần ăn của cha mẹ để lại gần một trăm mẫu điền. Bây giờ cô Hai Hương cũng góp ruộng mấy nuôi con. Giàu rồi họ còn giàu thêm.

- Cô Hai có mấy đứa con?

- Bẩm, hai đứa, thằng Hoàng năm nay đã được bốn tuổi, còn con Loan, hồi chồng chết cô có chữa được ít tháng, nay nó được hai tuổi.

- Cô đó coi còn mặng quá, mà có tới hai đứa con rồi hả? Năm nay cô được bao nhiêu tuổi?

- Bẩm, lối 25 hoặc 26 gì đó, tôi không nhớ chắc. Nhà giàu ăn rồi ở không, có con thì mượn vú nuôi nên sắc không phai được. Mãn tang rồi đây có lúc cô lẽ lấy chồng. Cha chả đàn ông nào rớt vô đó thì no lắm.

Thầy Bình ngồi lơ lửng mà suy nghĩ. Hương thânặng hỏi:

- Hối nay tôi quên hỏi coi thầy có vợ hay chưa mà sao xuống đây thầy có một mình. Bẩm thầy, dầu thầy chưa cưới vợ, nhưng có lẽ thầy cũng đã hứa hôn chỗ nào rồi chớ?

Thầy Bình chúm chím cười đáp:

- Tôi có vợ rồi mà cũng như chưa.

- Ô da, sao vậy? Vợ chồng ly dị hay sao?

- Lúc tôi ở Sài Gòn, làm việc ngoài, tôi làm bạn với một người, có sanh một đứa con, tuy kết vợ chồng song không có cưới hỏi, không có làm hôn thê hôn thú chi hết. Chừng đẻ con, Chánh lục bộ nói không có hôn thú nên đứa nhỏ phải khai theo tên mẹ. Tại như vậy đó, nên tôi có vợ có con, mà cũng như không có chi hết.

- Bẩm, phải. Vợ không có hôn thú, con không có khai sanh thì có ăn thua vào đâu. Tuy vậy mà con là máu thịt của thầy, bề nào thầy cũng phải

nhìn, chớ bỏ sao được. Chớ chi thầy chưa có vợ con, tôi làm mai cho thầy cưới cô Hai Hương thì đúng lắm.

- Cưới như vậy sao được. Cổ lớn tuổi hơn tôi, lại có tới 2 đứa con; nếu tôi cưới thì họ cưới chết, họ nói tôi ham giàu.

- Bẩm, lớn hơn một hai tuổi có hại gì đâu. Còn cô Hai tuy có hai đứa con, mà cô còn nheo nhéo, cô đẹp quá xứng với thầy hết sức.

- Cô đẹp thiệt, song cô giàu, nếu mình rớ vô thì họ nói mình ham tiền.

- Tiền mà không ham, chớ ham giống gì? Cô Hai Hương có tiền của, còn thầy có học thức, thầy có thua cô chỗ nào đâu.

- Việc gì chú luận nghe cũng xuôi hết thấy. Chú nói như vậy chớ tôi chắc cô Hai Hương không dám lấy chồng đâu.

- Bẩm, tại sao mà không dám?

- Bây giờ cô ăn ruộng đất của chồng mà nuôi con. Nếu cô lấy chồng thì bà con bên chồng trước của cô họ kiện lấy ruộng đất ấy mà thủ hộ đặng để dành cho hai đứa con nhỏ, họ có cho cô ăn nữa đâu.

- Bẩm, nếu cô lấy chồng mà đừng thềm làm hôn thú, thì bà con bên chồng trước có nói được đâu. Mà số huê lợi đó lối năm, sáu ngàn giạ, chớ nhiều nổi gì. Dầu cô trả lại bên chồng cũ, thì còn của bà Chủ đó chi. Của bà già cô còn nhiều bằng năm bằng bảy số đó nữa. Tôi biết hễ nhào vô đó thị bề nào cũng no. Nếu về ở bên Bình Thủy, rồi mua một cái xe cao su, mỗi buổi hầu đi xuống Cần Thơ làm việc cũng Được. Còn như muốn ở dưới này thì nói với bà Chủ mua cho một cái nhà thiệt tốt đặng ở coi cho xứng đáng cũng được. Nhà đó mà có một người rể làm thông ngôn thì phải lắm vậy.

Thầy Bình cười, song không cãi lẽ nữa.

Hồi chiều trời chuyển dữ dội, nhưng mà nhờ gió thổi tan mây hết, nên rồi không mưa, Hương thân đáng từ mà về. Thầy Bình đi theo ra tới lộ,

chừng xe của Hương thân chạy rồi, thầy mới đi lên đi xuống ngoài đường mà suy nghĩ.

Bề thế của ông Bà Chánh trên Chí Hòa với bề thế của bà Chủ Phận ở Bình Thủy cứ vờn vờ trước mắt thầy hoài làm cho trí thầy chộn rộn không yên. Hình dáng chơn chất của cô Huyền với hình dáng sang trọng của cô Hương cứ chằng ràng trong óc thầy hoài, làm cho lòng thầy xao xuyến không định.

Thầy Bình chấp tay sau đít, cúi mặt xuống lộ thủng thẳng bước từng bước, không để ý Đến kẻ qua người lại. Thành linh thầy nghe sau lưng có tiếng kêu mà nói:

- Mình, mình, tôi kiếm tự hồi chiều đến bây giờ dữ quá!

Thầy day lại thì thấy cô Huyền tay xách hoa ly nhỏ đi gần tới, lại có con Tý bông thẳng Nghiệp đi theo. Thầy châu mày mà hỏi:

- Xuống tôi hồi nào? Tôi chưa gửi thơ biểu xuống mà lại đi bất tử như vậy?

- Hôm nay trông thơ dữ quá mà không thấy chi hết, tôi nóng nảy chịu không được, nên tôi nói với cha mà đi đây. Mình có dọn nhà cửa mà ở hay chưa vậy.

- Mới mượn được một căn phố mà chưa có đồ đạc chi hết. Tôi tính để dọn nhà cho xong rồi tôi sẽ cho hay.

- Mượn căn nào đâu?

- Phố này đây.

Cô Huyền trao hoa ly cho con Tý, cô rước bông thẳng Nghiệp mà đưa vô mình thầy Bình và nói:

- Ba đây con.

Thầy Bình nói:

- Thôi đi vô nhà!

Thầy day lưng đi vô, mà không chịu bồng con. Cô Huyền không để ý đến cái cử chỉ lợt lạt ấy, mà cô lại cười, rồi đi theo chồng mà vô nhà. Cô để thẳng Nghiệp trên bàn, tay vịn nó mà nói:

- Tàu lại tới hồi năm giờ chiều. Tôi hỏi thăm họ không biết. May nhờ có chú lính chỉ đường nên tôi đi nhậu (4) lên đường này, may gặp mình đó.

(4) Đi lại, đi liêu cầu may.

- Ai chỉ đường cho mình biết mà xuống đây?

- Tôi đi liêu mà. Tôi đi xe lửa xuống Mỹ Tho, tôi hỏi thăm tàu đi Cần Thơ. Họ chỉ và tôi xuống tàu mà đi. Đi để quá có khó chi đâu.

- Nhà có một cái giường với một cái bàn đồ, chưa có đồ đạc chi hết. Xuống bắt tử như vậy rồi làm sao? Nồi dơ chén đĩa đâu có đặt nấu cơm mà ăn?

- Để sáng mai rồi tôi mua, mình đừng có lo. Đồ đó ngoài chợ họ bán thiếu gì. Đâu mình bồng con dùm một chút đặt tôi đi coi nhà thử coi.

Bây giờ thầy Bình mới chịu bồng con, thẳng nhỏ nhìn cha rồi chẳng miệng cười hít hít dễ thương lắm.

Cô Huyền đi từ trước ra sau coi trong buồng, coi nhà bếp. Cô biểu con Tý:

- Đem hoa ly để trên giường rồi cô trở ra mà nói.

- Căn phố rộng rãi mát mẻ quá. Mình muốn bao nhiêu một tháng vậy?

- Tám đồng.

- Nhiều tiền quá hả.

- Phở rẽ tiền cũng có, mà dở quá ở coi sao được. Đi rồi bỏ ông già ở nhà có một mình, tôi nghĩ tới đó tôi không vui chút nào hết.

- Tôi có nói với cha để tôi xuống coi công cuộc ra làm sao ít bữa rồi tôi về.

- Tôi muốn mình ở với cha, lâu lâu tôi xin phép về thăm thì phải hơn. Bỏ ông một mình ở nhà tội nghiệp quá.

- Cha nói tuy tôi đi thì cha buồn, song gái thì phải theo chồng, cha không nỡ cản.

- Phải, có lẽ nào ông cản. Mà phần mình làm con, mình đừng làm cho ông buồn mới phải chớ.

Trời tối rồi. Thầy Bình quẹt lửa mà đốt đèn. Cô Huyền biểu con Tý bồng em ra rộ chơi cho mát. Thầy Bình hỏi:

- Bây giờ mình làm sao mà ăn cơm đây?

- Tôi với con Tý mua đồ dưới tàu mà ăn hồi chiều nên không đói. Còn nhà không có nấu nướng, rồi mình làm sao mà ăn cơm?

- Từ hôm xuống dưới này đến nay, tôi ăn cơm đấng nhà thầy ký Huê.

- Mình ăn cơm chiều rồi hay chưa?

- Chưa. Để một chút rồi tôi đi ăn.

- Tôi còn một hộp cá mè của thầy Thanh mua dùm cho tôi đem theo. Để một chút rồi tôi sai con Tý đi kiếm bánh mì, nó mua về rồi ăn cũng được.

- Tôi có muốn thằng nhỏ ở đó. Muốn mua giống gì thì sai nó đi mua cho, chứ con Tý biết đường đâu mà đi.

- Thầy hai Thành có gởi lời thăm mình nữa.

- Hôm nọ tôi cãi với thầy dữ quá tôi tưởng thầy giận tôi chứ. Té ra thầy không giận, nên hôm tôi đi, thầy đưa cho tôi xuống tàu ở cho tới tàu chạy.

- Anh em nói chuyện chơi mà giận nổi gì. Mà mình thiệt tộ lắm. Mình không vị ông mai chút nào hết, mình cãi dữ quá, tôi sợ mịch lòng thầy chứ.

- Thầy nói chuyện nghe xưa quá, không cãi sao được.

Gần 7 giờ, thầy Bình kêu thằng nhỏ ở mà sai đi mua bánh mì, còn thầy đi lại nhà thầy ký Huê mà ăn cơm. Cô Huyền đem con vô mừng mà dỗ ngủ, rồi đi ra đi vô mà nhắm nhía căn nhà, coi bộ vui vẻ lắm.

Lại nhà thầy ký Huê ăn cơm, thầy Bình giấu biệt không chịu cho vợ chồng thầy ký hay việc vợ con thầy xuống. Chừng trở về nhà, thầy thấy cô Huyền đương ngồi chống tay trên bàn mà ngó ra lộ, cửa mở bét, dường như ngồi đợi thầy về; thầy bèn khép cửa lại và hỏi:

- Thằng Nghiệp ngủ rồi hay sao?

- Ngủ rồi. Chắc nó biết đi xuống ba nó nên nó mừng hay sao mà ngày nay ở dưới tàu nó giỡn dữ quá, dỗ cách nào nó cũng không chịu ngủ.

- Con nít biết khi gì mà mừng.

- Tính phải mua những đồ gì đâu, mình nói cho tôi biết, đặng sáng mai tôi đi mua.

- Thôi, đừng mua vật gì hết, tiền bạc chưa có, để thùng thắng rồi sẽ hay.

- Tôi có tiền đây. Tôi đi cha có cho 30 đồng bạc.
- Ba chục đồng bạc mà mua giống gì! Đừng có mua gì hết.
- Dầu không mua giống gì, thì cũng phải sắm nồi, ơ, chén bát đặng ăn cơm chớ. Bề nào cũng phải sắm một lần, để tôi lựa đồ thiệt tốt tôi mua.
- Tôi biểu đừng có mua giống gì hết. Tôi muốn mình về trên ở với cha, tôi ở dưới này một mình tôi ăn cơm tháng, tôi trả tiền cho người ta, làm như vậy ít tốn hao, mà ông già lại khỏi buồn nữa.
- Phân cách như vậy khó quá.
- Có lẽ nghỉ tôi về thăm, đường dễ đi, có khó chi đâu.
- Sợ thằng nhỏ nó nhớ rồi nó ốm tội nghiệp chớ.
- Thùng thăng rồi nó quen chớ gì.

Cô Huyền ngồi buồn hiu.

Thầy Bình nhẫn tâm đến cùng, thầy không kể sự buồn của vợ, thầy lại nói tiếp:

- Tôi muốn sáng mai mình về liền, cho khỏi ông già ở nhà ổng trông. Mai 7 giờ có tàu chạy ra Mỹ Tho.
- Tôi có nói với cha tôi xuống ở chơi ít ngày. Cha biểu ở luôn chừng nào có lẽ nghỉ thì tôi với mình sẽ về thăm cũng được.
- Biết chừng nào mới có lẽ. Thôi mai mình về trước đi, rồi chừng nào có lẽ thì tôi sẽ về.
- Để mẹ con tôi ở lại chơi ít bữa được mà.
- Mai hay ít bữa cũng vậy. Ở rồi ăn uống bất tiện quá.

- Ở chơi, thứ ăn uống mà lo làm chi. Thôi, mình để tôi ở một bữa, sáng mốt rồi tôi sẽ về.

- Muốn ở tới sáng mốt thì ở; mà mình đừng có đi mua vật chi hết nghe hôn, để thằng thằng tôi có tiền rồi mua. Muốn ăn vật gì thì mình sai thằng nhỏ đi mua cho, mình chẳng cần đi ra chợ làm chi.

- Mình không cho tôi mua đồ thì thôi, tôi ra chợ làm chi.

Tảng sáng bữa sau nữa, cô Huyền bỗng con, con Tý sách hoa ly. Có thằng nhỏ ở dất đường đưa xuống bến tàu mà về. Tàu chưa chạy, cô Huyền đứng dưới tàu ngó lên dãy phố mé sông thấy thiên hạ kẻ qua người lại lảng xãng, mà trong lòng cô áo nã, nên sắc mặt buồn so, cô ngó lên rồi lấy khăn lau nước mắt.

Chiều hôm kia, lúc tàu vô bến Cần Thơ, cô phấn khởi vui mừng bao nhiêu thì sớm mai này, lúc tàu mở dây mà chạy, cô cũng chứa chan giọt lụy bấy nhiêu. Những giọt lụy này chứa chan bao nhiêu tình sâu nghĩa nặng, tiếc rằng tâm hồn của thầy Bình bị vòng danh lợi bao trùm làm cho cứng chắc cũng như sắc như đá, nên không thể thấm vô nổi.

Cuộc đời!... Lòng người!...

BỎ VỢ

Hồ Biểu Chánh
www.dtv-ebook.com

Chương 4

Tan buổi hầu sớm mai, thầy Bình ghé lại nhà thầy ký Huê Để ăn cơm trưa rồi buồn bã đi về nhà nghỉ một chút đặng hai giờ rưỡi còn đi làm việc nữa.

Trời nắng chan chan, ngoài đường ít có người qua lại. Về gần tới nhà, thầy thấy có một cỗ xe ngựa ô đậu ngoài cửa. Thầy sợ có khách phá mất giấc ngủ trưa nên đã tính trong bụng sẽ hỏi khách cần dùng việc gì rồi từ chối mau, đặng thay đồ mà nghỉ.

Thầy vừa bước vô cửa thì cô Hai Hương, đương ngồi trên ghế, cô đứng dậy gọn gàng chấp tay cúi đầu mà chào thầy.

Thầy chưng hửng. Sự làm việc cực tròn buổi sớm mai, sự trời nắng một lúc đi về, sự tính đuổi khách cho về đặng nghỉ cho mau đều bay đi mất hết. Sắc mặt quạ quạ hồi nãy, bây giờ đã đổi ra sắc vui vẻ tươi cười. Thầy giở nón chào khách:

- Tôi chào cô. Phải cô Hai trên Bình Thủy hay không?
- Bẩm, phải.
- Mời có ngồi. Bà Chủ mạnh há? Cô xuống đây có việc chi?
- Dạ, bẩm má em mạnh. Má em biểu em xuống xin phép thầy đặng hỏi thăm một việc.
- Được, được. Mời cô ngồi.

Thầy Bình kéo cái ghế mời cô Hương ngồi. Thầy để cái nón trên bàn rồi ngồi ngang với cô mà hỏi:

- Sao cô biết nhà tôi ở đây mà lại?

- Bẩm, bữa hôm má em có xuống thăm thầy, má em chỉ cho nên em mới biết.

- Phải, bữa hôm bà Chủ có xuống thăm tôi. Bà Chủ đáng cha mẹ, bà có lòng thương tôi nên xuống thăm, thì tôi đã cảm ơn lắm rồi, mà bà còn đi lễ vật nữa, thiệt tôi ái ngại hết sức.

- Bẩm, theo phong tục Việt Nam thì phải vậy coi mới được. Má em đi chút lễ mọn có chi đáng đâu mà thầy phải ái ngại. Bữa nay em cũng có đem cho thầy nửa chục trái sữa với vài chục quít đựng thầy dùng. Quít đầu mùa mới chín, nên sợ chưa được ngọt lắm.

- Ô! Cô làm như vậy lại càng nặng tình nhiều hơn nữa.

- Bẩm, trái cây trong vườn em, nên đem xuống cho thầy ăn chơi chớ có phải mua chác gì hay sao mà thầy ngại.

- Tại trái cây của cô mà cô đem cho nên mới thiệt là quý chớ. Cô Hương nói thầy Bình rồi chúm chím cười, tỏ ý cô đã hiểu lời thầy chọc ghẹo. Thầy càng thêm đắc chí nên cũng cười và nói tiếp:

- Thôi cô nghĩ tình nên cô đem đồ mà cho, có lẽ nào tôi dám từ. Chắc là tôi ăn trái cây này tôi vui lắm, nhất là ăn trái sữa của cô.

- Em đã biết như vậy, nên hồi nãy em đã biếu thằng nhỏ ở đem cất trong buồng rồi.

- Cảm ơn cô, cô chờ tôi lâu hôn?

- Bẩm, em mới lại tới đây. Em hỏi thăm thằng nhỏ ở nó nói thầy gần về, nên em ngồi em chờ. Thầy mướn phố chật quá, em tưởng nên mướn một cái nhà mà ở mới rộng rãi mát mẻ.

- Tôi có ở một mình, nên một căn phố thì vừa rồi, cũng có chỗ ngủ, chỗ tiếp khách, chỗ nấu ăn đủ hết, cần gì rộng nữa.

- Hồi này em có đi coi rồi. ...Chật lắm.

- Cô có đi coi rồi hay sao?

- Bẩm, có. Em có đi ra tới đằng sau bếp, căn nhà như vậy, nếu có vợ thì ở không tiện.

- Chừng nào có vợ rồi hãy hay. Mà tôi có hiểu ai ưng làm vợ tôi đâu, nên tôi đâu dám tính tới sự mượn nhà rộng hơn.

- Bẩm, thầy không nói ra làm sao người ta ưng được, phải nói rồi mới biết người ta ưng hay không chứ.

- Ạ! Nếu vậy hễ tôi nói thì người ta ưng hay sao? Ai ưng làm vợ tôi đó, xin cô làm ơn chỉ giúp cho tôi biết thử coi.

Hai người nhìn nhau mà cười, rồi cô Hương không chịu đáp câu hỏi ấy, cô bắt qua chuyện khác mà nói.

- Em nói chuyện tầm ruồng (1) làm mất thì giờ của thầy hết.

(1) Lòng vòng, không có chủ đích.

- Tôi lại thích nghe câu chuyện tầm ruồng của cô nói đó lắm, dầu mất hết cả đời của tôi đi nữa, tôi cũng không tiếc.

- Nếu thầy thích nghe, thôi để khi nào rảnh rồi em sẽ nói tiếp những chuyện tầm ruồng đó. Bây giờ em xin phép nói chuyện của má em cậy cho thầy nghe rồi em về đặng cho thầy nghỉ.

- Ngồi nói chuyện với cô dầu mấy ngày mấy đêm tôi cũng không mệt đâu, xin cô đừng ngại sự đó.

- Câu chuyện nào cũng vậy, mới nói nghe vui nên không biết mệt, mà hễ nói nhiều nghe nhàm tai rồi, em sợ phải mệt chứ.

- Theo thiên hạ thì họ như vậy đó, còn theo tôi thì tôi không mệt đâu. Xin cô nói thử coi rồi cô sẽ biết.

- Nếu thầy muốn thì thúng thặng rồi em sẽ nói thử. Bữa nay em xin hỏi thăm chuyện này: má em có đứng bộ hai chiếc ghe, một chiếc bị ăn trộm lấy lâu rồi, còn một chiếc thì hư mục nên giải bảng mấy năm nay. Ghe không có, mà má em xin bỏ bộ không được, nên mấy năm nay phải đóng thuế hoài. Má em biểu xuống hỏi thầy coi xem phải làm thế nào mà bỏ bộ đặng khỏi đóng thuế nữa.

- Chuyện đó dễ ợt, xin cô về thưa với bà cứ yên tâm, Để tôi liệu cho. Bữa nào có Xã trưởng hoặc Hương thân xuống, tôi sẽ chỉ cách cho họ rồi họ làm đơn đặng bà xuống mà xin đơn ấy đưa cho làng gởi xuống Tòa bố rồi tôi nói với thầy thông coi bộ ghe thấy bỏ bộ cho đặng năm tới khỏi đóng thuế nữa.

- Cảm ơn thầy lắm. Nếu vậy thì làng làm đơn giùm cho má em đứng rồi làng gởi đơn đi, má em hoặc em khỏi đi hầu hay sao?

- Phải. Mà nếu cô rảnh rang có muốn đi đặng đem trái sứa cho tôi nữa thì cũng được, tôi không dám cản.

- Vô Tòa bố sợ lắm, bởi vậy nếu đem trái cây cho thầy thì được, chớ em có muốn đi hầu làm chi. Thôi, em xin phép thầy em về, đặng cho thầy nghỉ.

- Đã quá một giờ rồi còn nghỉ gì nữa. Mời cô ngồi nói chuyện đến 2 giờ rưỡi tôi đi làm việc rồi cô sẽ về.

- Em còn phải ra chợ mua đồ.

- Hai giờ rưỡi cô sẽ mua cũng được, có gấp gì đâu.

- Thầy còn muốn nói chuyện gì với em hay sao nên cầm em ở lại?

- Có chuyện.

- Bẩm, xin thầy cho em biết coi chuyện gì?

- Có một chuyện này này giờ tôi muốn hỏi cô, song không biết cô có vui lòng trả lời hay không, nên tôi ái ngại, tôi không dám hỏi.

- Bẩm, thầy muốn hỏi chuyện gì?

- Tôi nghe nói chồng cô mất đã mãn tang rồi. Nếu cô không bắt lỗi, thì xin hỏi cô coi cô tính thủ tiết với chồng hay là tính sẽ cải giá?

Cô Hương nghiêm sắc mặt mà suy nghĩ một chút rồi cô mới đáp:

- Bẩm, thầy hỏi chuyện đó, khó cho em trả lời quá. Theo phong hóa của xứ mình, thì đàn bà chẳng được phép lấy chồng hai lần, rui chồng chết thì phải ở góa mà thờ chồng trọn đời chớ không nên cải giá.

- Tục này xưa quá, đời bây giờ có ai noi theo nữa đâu.

- Bẩm, phải. Tục này xưa mà lại gắt nữa. Phần em chồng chết, em lại có tới hai con. Tuy nhà em có tiền chút đỉnh, song em là một người đàn bà quê dốt, em nuôi con no ấm thì được, chớ còn dạy chúng nó học thì em đâu biết gì đâu. Mấy năm nay em lo việc đó hết sức. Thủ tiết với chồng thì tròn chánh đạo, song không ai dìu dắt dạy dỗ sắp nhỏ; còn cải giá thì trái phong hóa, song sắp nhỏ có người bảo bọc dạy dỗ. Vì vậy nên em dự dự không biết phải đi ngã nào.

- Đời này phải kể sự lợi ích trước mắt, chớ không nên theo những phong tục hết mùa. Tôi tưởng cô nên cải giá đặng có người giúp cô mà dạy dỗ sắp cháu cho nó nên người, làm như vậy tốt hơn là tròn tiết với chồng mà để con hư. Tôi chắc chồng của cô dưới cửu tuyền, nếu thiệt có lòng thương con, thì phải công nhận lời tôi khuyên cô đó là phải.

- Nếu em cải giá, thì người chồng sau phải biết thương sắp con của em, phải hết lòng lo dạy dỗ nó kia mới tốt.

- Ấy là lẽ tự nhiên. Nếu cái giá, thì có phải chọn người có học thức rộng, họ với biết cách mà dạy dỗ sắp nhỏ.

- Bẩm, thầy nói phải. Em cũng nghĩ như vậy. Em nói thiệt, tiền bạc cùng là ruộng đất em có đủ dùng, em không sợ nghèo, mà cũng không cần làm giàu thêm nữa. Nếu em lấy chồng thì sự sản của em đó là sự sản của chồng, muốn ăn xài bao nhiêu em cũng không tiếc, miễn là biết thương hai đứa con của em, hết lòng cho chúng nó ăn học đặng em khỏi hổ với người chín tuổi, thì em vui lắm vậy

- Nói như cô đó, mới thiệt là biết thương chồng. Mà người nào thương cô đi dưới cô, tự nhiên phải thương con của cô, chớ không thương sao được.

Cô Hương liếc cặp mắt rất hữu tình mà ngó thầy Bình. Tuy hai người nói chuyện bong long chẳng có một câu nào đích xác, song đã hiểu ý nhau, nên sắc mặt đều hân hoan, mà có lẽ trái tim cũng không khỏi khoan khoái.

Gần 2 giờ cô Hương mới từ mà về, đặng cho thầy Bình sửa soạn đi làm việc. Khi nước ra cửa cô lại nói:

- Bẩm thầy, bữa nào thầy rảnh em xin mời thầy lên nhà em chơi.

- Nếu cô cho phép thì tôi sẽ lên thường lắm. Mà tôi sợ tới lui thường, bà già không vui lòng.

- Bẩm không. Nếu thầy lên chơi chắc má em vui lắm, bởi vì em coi ý má em thương thầy lắm, hôm nay nhắc nhở khen ngợi thầy hoài.

- Nếu vậy thì chúa nhật tôi lên.

- Em xin nói trước, nếu thầy lên thì chắc má em mời ở ăn cơm, chớ không cho thầy về gặp đâu.

- Được như vậy thì càng tốt hơn nữa. Tôi xin vâng.

- Kính chào thầy. Chúa nhật em trông lắm.

- Tôi sẽ lên sớm.

Cô Hương thủng thẳng đi ra đường rồi lên xe. Thầy Bình đứng dựa cửa ngõ theo, tâm hồn lơ lửng. Xe cô Hương đã đi mất rồi, mà thầy vẫn còn đứng trân trân.

Từ đó, hễ chúa nhật thì thầy đi lên Bình Thủy mà chơi. Sự sản của bà Chủ Phận càng ngày càng thêm chóa con mắt của thầy; dung nhan của cô Hai Hương càng ngày càng thêm khiêu gợi lòng thầy; những lời xúi giục của Hương thân đáng càng ngày càng thêm mật thiết, và nhứt là sự kết tóc xe tơ với cô Hương trúng theo chương trình thầy lập ra từ bấy lâu nay để bước lên đường công danh phú quý.

Bởi vậy trong ít tuần lễ sau, thầy nhứt định bỏ đứt cô Huyền, không còn do dự nữa, chẳng thềm nghĩ coi phải dùng phương chức nào mà bỏ cho êm, mà cũng chẳng thềm kể tới phận thẳng Nghiệp ngày sau nó trở ra thế nào.

Thầy cậy Xã Tồn với Hương thân dặng làm mai tay trong, cậy Hương cả Hạt đứng nói (2) chánh thức mà xin cưới cô Hương. Bà Chủ Phận chịu gả, cô Hương cũng thuận tình nên định ngày làm đám cưới.

(2) Cầu hôn.

Vì cô Hương đã có một đời chồng rồi, lại cô hưởng phần ăn bên chồng, nên hai đảng bàn tính rồi nhứt định đám cưới chẳng nên làm rình rang, mà cũng chẳng nên lập hôn thú, chỉ mời mấy thầy thông, thầy ký với Hương chức mà đãi một tiệc thì đủ.

Cưới rồi, cô Hương theo òn ã, nên bà Chủ mua một căn nhà giá 5 ngàn đồng bạc trong Rạch Cái Khế, để cho vợ chồng thầy Bình ở mà đi làm việc cho gần, sắp con của cô Hương thì ở với bà trên Bình Thủy. Bà

có sẵn sẵn một cỗ xe ngựa để cho con hễ mỗi ngày chúa nhật, hoặc đêm nào rãnh thì về Bình Thủy mà thăm cho tiện.

Hy vọng của thầy Bình đã đạt được rồi, đường công danh phú quý đã mở trước mắt.

BỎ VỢ

Hồ Biểu Chánh

www.dtv-ebook.com

Chương 5

Buổi chiều thầy Thanh đi làm việc về, đạp xe máy đi ngang qua trước nhà ông Ba Chánh, thấy cô Huyền đang đứng ngoài sân đút cơm cho con ăn, thầy bèn ngừng lại dắt xe vô mà hỏi:

- Máy tháng nay em có đi xuống Cần Thơ thăm mông xừ Bình nữa hay không?

- Thưa không. Hồi mới xuống em có đi thăm một lần đó mà thôi. Em muốn đi thăm nữa quá mà thầy cứ gởi thơ về bảo em đừng xuống nên em không dám đi.

- Gởi thơ về hôm nào?

- Cái thơ chót hết em đã để hơn một tháng rồi.

- Thơ có nói chuyện gì?

- Bảo em phải ở trên này cho cha vui lòng, chớ có nói chuyện gì đâu.

- Bậy bạ lắm! Nếu thiệt như vậy thì khốn nạn không biết chừng nào!

Ông Ba Chánh ở trong nhà bước ra nghe thầy Thanh nói mấy câu sau đó hỏi:

- Chuyện gì mà bậy bạ?

- Bữa này tôi có gặp một người quen ở Cần Thơ tôi hỏi thăm mông xừ Bình, thì họ nói Mông xừ Bình đã cưới vợ rồi, cưới một người góa chồng mà giàu lắm.

- Có lẽ nào! Cưới bao giờ?

- Họ nói đã cưới hơn một tháng nay. Họ nói quả quyết lắm, có nói tên người vợ đó cho tôi nghe nữa, song tôi không nhớ. Nói cưới trên Bình Thủy thì phải.

- Chuyện nghe lạ quá! Nó ở với con Huyền đã có một mặt con, chớ phải cặp xách (1) với nhau một ngày một bữa hay sao? Dẫu nó muốn bỏ con nó, thì nó cũng nói cho rành rõ chứ.

- Chuyện họ nói đó tôi chắc có lắm anh. Người có cái óc ham danh lợi như mông xứ Bình, thì có việc gì mà không dám làm. Vậy chớ anh không nhớ nấy lời va (12) luận biện với tôi hôm mới thi đậu ký lục đó sao?

(1). Bồ bịch, dan díu qua đường với nhau không cưới hỏi.

(2). Nó, thằng đó, ông đó.

- Tôi nhớ lắm chớ, song tôi không thể tin người học giỏi như thằng Bình mà đoán hậu như vậy.

- Cái học bây giờ là vậy đó anh... Bây giờ anh tính lẽ nào?

- Tôi biết lẽ nào mà tính? Hồi trước thầy làm mai, thì bây giờ thầy tính sao thầy tính chớ.

- Anh bắt thường hay sao? Hồi mông xứ Bình mới ra khỏi trường, người học giỏi lại lanh lợi, nên tôi làm mai cho em Huyền có đôi bạn làm ăn với người ta, tôi có để ý người như vậy mà tánh tình như vậy đâu. Mà mình nghe người ta đồn rồi mình vội trách mông xứ Bình nghĩ cũng không phải.

- Tôi muốn cho em Huyền đi xuống Cần Thơ coi việc hư thiệt lẽ nào rồi mình sẽ liệu định.

- Đi thì đi.

Cô Huyền đứng một bên nước mắt chạy chầm ngoàm, nghe cha chịu cho đi thì cô nói: "Để khuya nay tôi đi. Không lẽ ba thằng Nghiệp bỏ tôi mà cưới vợ khác đâu, chắc họ đồn huyễn chứ gì".

Thầy Thanh lên xe đi về. Ông Ba Chánh kêu nói với:

- Tối nay tôi ở nhà có một mình. Thầy lại nói chuyện chơi nghe hôn, thầy Hai.

Bữa sau gần 5 giờ chiều tàu xuống tới Cần Thơ. Cũng như lần trước, cô Huyền cũng đem thằng Nghiệp theo và cũng có con Tý theo bằng em. Mà khác hơn lần trước là khi bước lên cầu tàu, sắc mặt cô nghiêm nghị, trong lòng cô ái ngại, chứ không vui mừng hơn hở.

Đã biết đường đi rồi, nên cô kêu một cái xe kéo ngồi chung với con Tý và thằng Nghiệp rồi chỉ đường cho xa phu kéo lại dây phố, chỗ chông ở khi trước. Vừa ghé xe thì thấy căn phố bỏ trống, cửa đóng không có ai ở. Cô hỏi thăm người ở một bên, thì họ nói thầy Bình đã mua nhà dọn về ở trong Cái Khế.

Người xa phu nghe như vậy bèn nói: "Cô muốn kiếm nhà thầy thông Bình hay sao? Tôi biết nhà, thầy cưới vợ rồi bên vợ mua cho một cái nhà ở trong rạch Cái Khế đây. Cô leo lên xe, rồi tôi kéo vô đó cho".

Cô Huyền ngẩn ngơ, tin thầy Thanh nói cho cô hay quả đúng là như vậy rồi, chẳng còn nghi ngờ gì được nữa. Bây giờ phải làm sao? Phải đi đâu? Cô đứng ngẫm nghĩ một chút rồi bước lên xe rất mạnh dạn và biểu xa phu kéo vô nhà thầy Bình.

Xe chạy vòng vô rạch Cái Khế. Cô Huyền thấy nhà dài theo mé cái rạch cái nào cũng đẹp đẽ, trước sân bông hoa đua nở, sau vườn cây trái sum sê, nhưng cô mắc buồn lo trong lòng, nên cô không biết thưởng thức cái cảnh thanh tao chốn chớ ấy.

Xa phu chạy một lúc rồi ngừng xe và nói:

- Thưa cô, nhà thầy thông Bình là nhà này đây. Có cô thông đứng ngoài sân kia.

Cô Huyền ngó vô, thì thấy một tòa nhà nền đúc cửa cuốn, nhà tuy không lớn, mà cao ráo mát mẻ, trước có sân rộng, cây và bông mới trồng nên coi chưa được đẹp như mấy nhà khác. Chánh giữa sân lại có một người đàn bà mặc áo bà ba lụa trắng với quần cũng lụa trắng, đứng coi chừng hai ba người gia đình xách nước tưới cây. Cô Huyền biểu con Tý ngồi trên xe mà coi hoa ly, rồi cô bồng con leo xuống và hăm hở đi vào sân.

Cô Hương thấy cô Huyền thì không biết là ai, nên đứng ngó trân trân. Chừng cô nọ vô tới, cô mới hỏi:

- Cô ở đâu lạ tôi không biết? Cô đến nhà tôi có việc chi hay sao?

- Tôi đi kiếm thầy Bình. Xin lỗi cô, không biết phải thầy Bình ở nhà này hay không?

- Phải. Nhà này là nhà của thầy thông Bình. Cô kiếm thầy thông có việc chi?

- Tôi là vợ thầy, nên tôi xuống kiếm thầy.

Cô Hương chưng hửng, biến sắc, châu mài, ngó cô Huyền từ trên đầu xuống tới chùn, rồi cô chúm chím cười và nói: "Cô nói cô là vợ của thầy thông. Rủi quá, bữa nay thầy không có ở nhà, thầy mắc đi với mấy thầy vô làng mà ăn tiệc. Vậy tôi xin mời cô vô nhà cho tôi hỏi thăm một chút."

Cô Hương đi trước, cô Huyền theo sau mà vô nhà. Cô Hương mời khách ngồi tại bộ ván để dựa cửa rồi cô cũng ngồi ngang đó mà hỏi:

- Cô nói cô là vợ của thầy thông, còn em nhỏ đây là con của ai?

- Con của thầy Bình. Tôi ở với thầy sanh được một đứa con trai này đây. Xin lỗi cô, cô nói nhà này là nhà của thầy Bình, còn cô là ai mà ở đây?

- Tôi là vợ của thầy thông Bình.

Cô Huyền trợn mắt ngó cô Hương, sắc mặt hầm hừ, nghẹn cổ nói không được. Cô Hương thấy cô nọ giật mình thì chúm chím cười và nói tiếp:

- Thầy thông cưới tôi đã hơn một tháng nay. Tôi nói thiệt với cô, tôi không dè thầy có vợ có con rồi; nếu biết trước, thì có lẽ nào tôi nhẫn tâm ưng thầy đặng cho thầy bỏ con bỏ vợ. Mà tôi cũng xin hỏi cô, thầy thông làm bạn với cô được bao lâu? Từ ngày thầy đổi xuống làm việc tại Cần Thơ Đây, cô ở đâu, sao cô không ở với thầy?

Cô Huyền nghe mấy lời mềm mỏng như vậy thì cô bốt giận, nên cô thở ra mà nói:

- Trước khi trả lời câu hỏi của cô, tôi xin cô cho tôi biết coi thầy Bình cưới cô, thiệt thầy không có nói cho cô hay rằng thầy đã có vợ, có con rồi hay sao?

- Thiệt thầy không có nói chuyện đó cho tôi hay.

- Cảm ơn cô. Vậy thì thầy tham phú phụ bần, chớ không phải tại cô nhẫn tâm phá gia cảnh của tôi. Vì cô lấy thiệt tình mà đối đãi với tôi, vậy tôi cũng lấy thiệt tình mà đáp lại.

Tôi là người ở trên Sài Gòn. Cách hơn hai năm nay, thầy Bình ra trường rồi làm việc tại hãng buôn. Thầy cậy mai nói mà cưới tôi rồi về ở chung nhà cha tôi trên Chí Hòa. Vợ chồng ở với nhau sanh được thằng nhỏ này đây.

Cách mấy tháng trước, thầy thi đậu vào ngạch ký lục, rồi quan trên sai thầy xuống dưới này mà làm việc. Vì tôi không có mẹ mà cũng không

có anh em, thầy sợ nếu dắt mẹ con tôi theo thì cha tôi ở nhà một mình buồn, bởi vậy thầy biểu tôi ở nhà hủ hủ với với cha tôi, chừng nào thầy muốn phở dọn nhà xong rồi, thầy sẽ về mà rước.

Tôi đợi mấy tuần lễ, không thấy thầy về. Tôi nóng nảy nên có lần đi xuống dưới này coi bề ăn của thầy ra thế nào.

- Té ra cô đã có xuống dưới này hay sao?

- Có. Tôi có xuống một lần. Thầy dọn phở rồi nhưng mà thầy không muốn cho tôi ở, thầy cứ bảo tôi về đặng ở trên mà hủ hủ với cha tôi cho vui. Tưởng chồng biết thương cha, tôi không nghi chi hết, nên tôi trở về Chí Hòa.

Mới rồi chiều hôm qua đây, có người nói cho tôi hay rằng thầy đã cưới vợ khác rồi. Tôi chưng hứng mới lật dật bông con xuống đây hỏi coi lời người ta nói như vậy mà có thiệt hay không. Theo lời cô nói với tôi đó, thì quả thiệt có như vậy rồi.

Té ra thầy Bình học giỏi như vậy, đáng làm ông gì hay không tôi không hiểu, nhưng mà mình đã thấy rõ không đáng làm một ông "chồng", bởi vì thấy cưới tôi đặng làm vợ mới vài năm mà thầy đã gạt tôi, rồi bây giờ thấy cũng cưới cô đặng làm vợ, ai dám chắc trong ít lâu thấy không gạt cô nữa, đàn ông thiệt khốn nạn.

Cô Hương thấy cô Huyền y phục tầm thường, bộ tướng ngờ ngáo, nên ban đầu có ý khinh thị cô nên tính mời vào nhà định lấy thế lực kim tiền mà dọa cho cô biết mặt. Đến chừng nghe cô nói chuyện mới biết cô không phải là người giả dối, hay khờ khạo, để làm cao hơn cô được, bởi vậy cô Hương ngờ ngẩn rồi thở ra mà nói:

- Thiệt tôi cũng bị thầy thông gạt nữa.... Tôi xin hỏi thiệt cô, vậy chớ hỏi thầy thông cưới cô, thầy có lập hôn thú đủ phép hay không?

- Vợ chồng bền chặt là tại tình sâu nghĩa nặng, chớ phải nhờ chánh lục bộ lập hôn thú nên mới ở đời với nhau được. Tôi nghĩ như vậy nên

hồi thầy cưới tôi, thiệt tôi không buộc thầy lập hôn thú.

- Khổ lắm!... Cô không dè dặt, bây giờ làm sao mà nói được! Nếu có trách thầy, ví như thầy nói thầy không biết cô là ai, thì cô làm sao?

Cô Huyền cười ngó con.

Cô Hương hiểu ý nên nói tiếp:

- Phải, con là một cái bằng cớ của cuộc vợ chồng. Mà thuở nay thiếu gì người họ bỏ vợ, rồi họ bỏ luôn tới con nữa, Đàn bà cũng không biết phải làm sao được.

- Thiệt như vậy!... Chồng không thương, mình phải chịu, chớ biết làm sao được!... Tôi xét phận tôi thiệt là khổ. Bây giờ tôi cũng như người đi đêm tối, không thấy đường mà bước. Cô cũng là đàn bà như tôi, vậy tôi xin cô chỉ giùm đường cho tôi đi. Theo ý cô, thì tôi phải xử trí làm sao bây giờ?

- Câu cô hỏi đó, tôi khó trả lời quá. Tôi cũng thuộc người trong cuộc chớ không phải người bàng quan, thế thì câu tôi trả lời sợ e không được công bình.

Cô Huyền ngồi lặng thinh ngẫm nghĩ một hồi lâu rồi cô hỏi:

- Hồi nãy, cô nói thầy Bình mắc đi ăn tiệc, không biết chừng nào thầy mới về?

- Đi ăn tiệc trong làng chắc là về khuya lắm.

- Vậy tôi xin kiếu cô tôi đi, để mai rồi tôi sẽ gặp thầy.

- Bây giờ đã tối rồi, cô đi đâu?

- Tôi ra chợ kiếm chỗ nghỉ.

- Cô có quen ai ở ngoài chợ hay sao?

- Không. Tôi không có ai quen ở Cần Thơ này hết. Tôi sẽ mượn phòng khách bạn tôi ở.

- Vậy thì cô ở đây mà nghỉ.

- Cám ơn cô. Nếu tôi ở đây, thì tự nhiên tôi sẽ gặp thầy. Tôi không muốn gặp thầy trước mặt cô, bởi vì tôi sợ cô nghe câu chuyện của vợ chồng tôi nói với nhau, rồi cô không vui, thà là tôi tự gánh sự buồn một mình chớ san sốt cho cô làm chi.

- Tôi muốn cô gặp thầy trước mặt tôi, là vì tánh tôi không ưa mờ ám, phải hay quấy nói rõ ràng phứt một lần cho rồi.

- Xin cô nhớ lại mà coi, nãy giờ tôi có nói chuyện với cô, tôi chẳng có nói một lời nào trách cô hết, phải hay là quấy đều tại nơi thầy, chớ không phải tại cô, mà cũng không phải tại tôi.

Nếu cô muốn biết sự phải quấy cho rõ ràng, thì cô cứ hỏi thầy nghĩ cũng đủ. Tôi xin nói tóm lại điều này: máu ghen là bệnh chung của đàn bà, chẳng ai có tài nào mà tránh khỏi cho được. Tuy vậy mà có khi mình thấy sự bạc tình bạc nghĩa mình gồm quá, rồi máu ghen nó tiêu mất hết, mình có thương tiếc gì đâu nữa mà ghen. Nếu mình còn ghen, thì té ra mình thấy đồ dơ mình không biết gồm hay sao. Thôi, tôi xin chào cô.

Cô Hương nghe những lời êm ái mà nặng nề như vậy thì cô lấy làm bối rối, chỉ gật đầu rồi ngó theo cô Huyền, chớ không kiếm được lời mà đáp.

Sang hôm sau, gần đông hầu, thầy Bình ngồi xe kéo xuống Tòa bố mà làm việc. Có lẽ thầy thức sáng đêm hay sao mà cặp mắt đỏ trộm lơ (3), gương mặt sứt sứt, lại đi dọc đường thầy ngó dáo dác, dường như sợ người ta chặn đường vậy. Tới Tòa bố, xe rứa ngừng lại thì thầy nhảy xuống gọng gàng rồi lật đật đi riết vô cửa.

(3) Đỏ và lõm sâu. (Cái đầu sù sụ, con mắt trộm lơ, hình đi phất phơ, như hình chó đói - về cờ bạc.)

Chẳng dè cô Huyền đã đứng sẵn trong cửa mà chờ, chừng thấy thầy vô tới thì cô bước ra cản trước mặt thầy mà hỏi:

- Thầy gạt tôi mà cưới vợ khác giàu có, bây giờ thầy tính phận mẹ con tôi phải làm sao?

Thầy Bình biến sắc, đứng trân trân, rồi nói ú ớ rằng:

- Chỗ này là Tòa bố, nói chuyện không tiện. Em ở khách sạn nào, em nói cho qua biết, rồi em trở về đó mà chờ qua. Một chút nữa qua sẽ xin phép đi xuống đó nói hết công chuyện cho em nghe.

Cô Huyền vừa cười vừa đáp:

- Công chuyện của thầy tôi đã biết rồi hết, chẳng cần nghe thầy nói nữa làm chi. Công chuyện mấy chi có 4 tiếng mà thôi, là: "Tham phú phụ bần" chớ chẳng có chi lạ, bây giờ thầy tính phần mẹ con tôi phải làm sao đây, thầy nói phứt cho rồi.

- Để qua cho em ít trăm đồng bạc, em trở về Chí Hòa ở mà nuôi con, mỗi tháng qua sẽ gửi tiền cho em xài, qua không bỏ em đâu.

- Vợ chồng ở với nhau hơn hai năm nay mà thầy chưa biết bụng tôi chớ! Tôi có phải là người chịu để cho chồng làm "đĩ đực" đặng lấy tiền mà ăn đâu. Chẳng bao giờ tôi thềm dùng tiền dơ dáy như vậy.

Mấy người đi hầu với mấy thầy thông, thầy ký nghe thầy Bình với cô Huyền nói chuyện lẹ chẹo (4), thì đứng xa xa chong mắt mà ngó.

(4) Lời qua tiếng lại.

Thầy Bình hổ thẹn nên năn nỉ nhỏ nhỏ:

- Đứng đây mà nói chuyện nhà, thiên hạ họ nghe thì kỳ cục quá. Xin em trở về khách sạn đi.

- Không. Thầy phải nói cho dứt rồi tôi mới đi. Có hai lẽ này: hoặc thầy phải bỏ người vợ mới cưới rồi mượn phố cho mẹ con tôi ở với thầy; hoặc thầy đuổi mẹ con tôi về đặng ở với người vợ mới đó. Trong hai lẽ đó thầy nhưt định lẽ nào thầy phải nói phứt đi.

- Người vợ qua mới cưới đó giàu lắm, em à.

- Tôi không cần biết việc đó.

- Đời này có chi quý cho bằng tiền. Nếu em thiệt thương qua, thì em phải để cho qua kiếm tiền đặng sang trọng với người ta chớ.

- Vậy thì thầy nhưt định bỏ mẹ con tôi đặng ở với người đó cho sang trọng phải hôn? Cám ơn thầy...

- Qua đã nói với em như vậy, em không hiểu hay sao?

- Tôi hiểu lắm chớ. Tôi hiểu nên tôi thấy mặt thầy tôi gớm quá. Thôi tôi chúc cho thầy ở với vợ mới cho được lâu dài. Tình vợ chồng, nghĩa cha con đều dứt hết, kể từ bữa nay.

- Em đừng nóng giận...

- Tôi có nóng giận đâu. Tôi xuống đây là cố ý muốn biết rõ bụng thầy mà thôi. Nếu tôi nóng giận thì hồi chiều hôm qua tôi đã sanh giặc với người vợ mới của thầy rồi.

- Em phải nhớ rằng trai năm thê bảy thiếp...

- Thôi, câu chuyện mấy cũ lắm, đừng có viện cái lý thuyết hủ bại mấy mà che đậy cái lòng trọng tiền hơn trọng nghĩa của thầy.

- Qua đã nói hết lời mà em không chịu nghe, em muốn dứt tình vợ chồng thì tự ý em, qua biết làm sao.

- Cảm ơn thầy một lần nữa. Thầy học giỏi nên nói chuyện nghe hay quá. Thầy tham tiền nên bội nghĩa, mà rồi thầy nói như lỗi tại tôi vậy. Tuy tôi không có học song tôi thấy rõ cái lòng của thầy hơn thầy thấy lòng của tôi. Thôi, hết chuyện rồi. Tôi về...

Cô Huyền bỗng con ra đi, thầy Bình nói vói:

- Em lấy bạc này mà về.

Cô Huyền day lại đáp:

- Bạc của thầy dơ lắm, thầy để mà xài, tôi không thềm đâu.

Thằng Nghiệp day đầu lại mà ngó cha nó. Cô Huyền lấy tay xây mặt nó qua chỗ khác, vừa đi vừa nói:

- Đồ như vậy mà con ngó làm gì con.

Tối một lát thầy Thanh đi làm việc về ăn cơm rồi thầy lại nhà Ông Ba Chánh như mấy bữa trước, đặng nói chuyện chơi với ông. Thầy vừa mới ngồi thì thấy cô Huyền về tới. Thầy thấy cô Huyền bước vô thì lật đật hỏi:

- Sao em về mau vậy? Chắc tin họ nói đó có thiệt như vậy chứ gì!

- Thưa, phải. Thấy bỏ mẹ con em mà cưới vợ khác rồi. Cưới hơn một tháng nay, bên vợ giàu lắm, nên có mua cho thầy một cái nhà thiệt tốt để vợ chồng thầy ở.

- Đồ khốn nạn!... Em gặp thầy rồi thầy nói tại sao mà thầy bỏ em, đâu em thuật lại nghe coi.

- Để em thay đồ rửa mặt rồi em sẽ thuật hết công chuyện cho cha với thầy nghe.

Cô Huyền trao con lại cho ông Ba Chánh bỗng rồi đi vô trong, sắc mặt nghiêm nghị mà thôi, chớ không có nét buồn hay là giận chút nào

hết.

Thầy Thanh thở ra mà nói với ông Ba Chánh:

- Tôi làm mai không nên thân, tôi buồn quá.

- Thầy muốn sự tốt cho em cháu nên thầy mới làm mai. Nếu vợ chồng con Huyền phải rời rã, mấy là tại số mạng nó, chớ phải tại lỗi thầy hay sao mà thầy buồn.

- Để nghe coi em Huyền nói chuyện ra làm sao rồi tôi viết thơ tôi xài cho nó biết tôi.

Cô Huyền thay đồ rồi cô trở ra thuật hết đầu đuôi chuyện cô đi Cần Thơ lại cho thầy Thanh với ông Chánh nghe, khi mới tới cô đi kiếm nhà, cô hay tin thế nào, gặp vợ mới của thầy Bình cô nói những câu chuyện gì, sáng bữa sau cô gặp thầy Bình tại đâu, thầy cắt nghĩa cách nào, cô đáp lại lời gì, cô thuật rõ hết, không để sót một mảy.

Ông Ba Chánh nói:

- Nếu vậy thì tại người kia giàu, thằng Bình nó mê, nên nó lén cưới bướng chớ có gì đâu.

Thầy Thanh trợn mắt mà đáp:

- Anh nói như vậy sao được. Họ giàu mặc họ chớ. Nó có vợ con rồi, có lý nào thấy họ giàu mà mê rồi bỏ vợ bỏ con đi.

- Nó có bỏ con đâu. Nó biểu về trên này mà ở, nó hứa sẽ gửi tiền cho đặng nuôi con.

- Nó sợ em Huyền nóng nảy mà rầy ra xấu hổ, nên nó kiếm chuyện nói cho mát ruột như vậy, chớ nó biết thương vợ con, thì nó làm nó nuôi không được hay sao, cần gì mà phải cưới vợ khác cho giàu rồi mới nuôi vợ trước được.

- Trai năm thê bảy thiệp, gái chính chuyên một chồng, tôi tưởng thằng Bình cưới thêm một người vợ nữa, nó không có phạm phong hóa đâu.

- Ô! Anh kiểm có mà bào chữa cho nó như vậy nghe dở quá! Phải, trai năm thê bảy thiệp. Người Việt Nam mình muốn cưới mấy vợ cũng được, nhưng mà phải cho minh bạch, phải có vợ lớn đứng cưới hỏi cho thì mới trúng lễ nghĩa. Thầy Bình muốn cưới vợ khác, kiểm chước mà đuổi vợ con về bên này, gạt biểu đừng xuống nữa, rồi ở dưới lén cưới vợ. Cử chỉ như vậy không thanh nhã, mà cũng không chánh đáng chút nào hết.

Ông Ba Chánh hết lời mà cãi nữa.

Thầy Thanh dây qua nói với cô Huyền:

- Em thuật mấy câu em nói với chồng em đó, nghe qua nghe qua phục hết sức. Nói như vậy thì đúng lắm. Mà nhứt là chồng em cho bạc mà em không thèm lấy đó, em mới thiệt là cao thượng.

- Cái phải mới quý chớ tiền bạc có nghĩa lý gì đâu. Thà nghèo mà giữ cho sạch, chớ giàu mà dơ dáy thì em có ham đâu.

- Bây giờ em tính lẽ nào, đâu em nói cho qua nghe thử coi?

- Chồng em đã bạc tình bội nghĩa, nó bỏ em mà cưới vợ khác, thì bây giờ em coi ai chịu cưới em, em sẽ bỏ nó mà lấy chồng khác, em nhứt định như vậy rồi.

Thầy Thanh với ông Ba Chánh ngó nhau, bộ ngơ ngẩn. Ông Ba Chánh trao thẳng Nghiệp lại cho con Tý bỗng đi dỗ ngủ, rồi ông nói với cô Huyền:

- Con đừng có nóng giận mà tính liều như vậy.

- Con có nóng giận đâu, con bình tĩnh lắm chớ. Thiệt, hôm mới nghe tin, thì còn có buồn, mà lại giận nữa. Mà chừng xuống tới Cần Thơ con thấy rõ mọi việc, thì con chán ngán,

- Vợ chồng ở với nhau đã có con, để thủng thảng coi nó tính lẽ nào. Con nằm giữa không mất phần mền, có lý nào nó bỏ con hay sao. Con không nên lấy chồng khác mà trái đạo nghĩa.

- Còn gì nữa mà nói đạo nghĩa cha! Vậy chớ cha không nhớ hôm người ta cãi với thầy Hai đây, người ta nói đời này thiên hạ ai cũng lo kiếm tiền hết thảy, mình dại gì mà còn đeo theo nhưn nghĩa đạo đức. Người ta lại nói người ta quyết kiếm tiền cho nhiều, dầu dùng phương pháp nào cũng được không cần chọn lựa. Người tâm tánh như vậy thì mình dùng đạo nghĩa mà đối đãi sao được. Con nhứt định phải trả đũa liền. Họ bỏ con thì con cũng bỏ họ lại. Vợ chồng không có hôn thú, con khai sanh theo họ mẹ, thì không ai ngăn cản con được. Mà con lấy chồng con không thèm ưng người nào có học thức nữa, con ưng người cu ly mà thôi, bởi vì người học thức họ lo kiếm tiền chớ có kể tình nghĩa gì đâu; hàng cu ly quê dốt, họ không biết môi miếng, có lẽ họ có tình nghĩa hơn.

Thầy Thanh gục gặc đầu mà nói:

- Đau lắm!... Em nói chơi mà đau quá! Để mai qua viết thơ mà nói chuyện với thầy Bình.

Ông Ba Chánh chúm chím cười và nói:

- Thôi, thầy cũng chẳng cần viết thơ làm chi. Thẳng bỏ thì nó ở hủ hủ với tôi. Tuy tôi là thầy thuốc nhà quê, song tôi cũng đủ sức nuôi con nuôi cháu tôi mà.

Thầy Thanh từ mà về, thầy vừa bước ra cửa vừa nói lầm bầm: "Danh lợi! Lợi danh! Đời dễ ghét quá!"

BỎ VỢ

Hồ Biểu Chánh

www.dtv-ebook.com

Chương 6

Trông khoảng một phần tư thế kỷ ấy, cuộc đời đời đổi chẳng biết bao nhiêu mà kể xiết.

Có kẻ hèn lại trở nên sang, mà cũng có người giàu hóa ra nghèo. Có kẻ hiền tương lại chết mất, còn có người hung bạo vẫn sống hoài.

Võ Như Bình làm Ký lục, lần lần thăng lên chức Tri huyện, rồi bây giờ lại lên tới chức Tri phủ. Ông cũng còn từng sự tại Cần Thơ và cũng còn ăn ở với cô Hai Hương, duy chồng tóc đã bạc nhiều, vợ răng đã rụng bộn. Niềm vợ chồng vẫn còn đầm ấm, hiềm vì bấy lâu nay không có con, nên bây giờ trong gia đình có vẻ quạnh hiu ít nhiều. Bà Chủ Phận chết đã lâu rồi còn hai đứa con riêng của bà Phủ, đứa trai lớn là Hoàng còn học bên Pháp, đứa con nhỏ là Loan học tại Sài Gòn đang thi tú tài kỳ nhì.

Một buổi chiều, lúc tan hầu, quan Phủ Bình ở trong Tòa bố đi ra, ngài cúi mặt xuống đất mà bước chậm rãi, không ngó ai hết, sắc mặt coi buồn xo. Có một chiếc xe hơi mới đậu ngoài đường rước ngài. Ngài bước lên xe, sếp phơ vừa đóng cửa vừa hỏi:

- Bẩm quan lớn, về ghé nhà hay chạy lên luôn Bình Thủy?

Quan Phủ châu mày suy nghĩ rồi đáp:

- Ghé nhà đừng tao rửa mặt rồi sẽ đi.

Xe ghé nhà trong rạch Cái Khế. Quan Phủ lột khăn đen, cởi áo dài mà rửa mặt, rồi lại nằm trên cái ghế xích đu, hai tay chấp sau ót, mặt ngó sừng (1) ra sân, coi sắc mặt đủ biết ngài đương buồn lo lung lắm.

Trời tối lần lần. Người trong nhà vịn đèn lên, quan Phủ sực nhớ sự đi Bình Thủy dự đám kỵ cơm (2) cho mẹ vợ nên ngài đứng dậy bận áo bịt khăn rồi ra xe hơi mà đi.

(1) Ngó ngay mặt với vẻ sừng sốt.

(2) Cúng cơm, giỗ cơm.

Nhà của bà Chủ Phận ở Bình Thủy cũng còn y như xưa, duy cái nhà lớn bây giờ đã cũ, còn phía sau thì cái lẫm lúa hồi trước đã phá bỏ và đã cất lại hai cái lẫm khác dài hơn, mỗi cái để đựng tới ba bốn ngàn gạ.

Từ ngày bà Chủ chết rồi thì nhà của bà để lại làm nhà thờ, hai cái lẫm để trữ lúa, vợ chồng quan Phủ cứ ở dưới Cái Khế, giao nhà và lúa trên Bình Thủy cho một người tâm phúc ở coi chừng, một vài ngày bà Phủ lên thăm một lần mà thôi.

Bữa nay là ngày kỵ cơm cho bà Chủ nên bà Phủ đã lên nhà thờ hồi sớm mơi, rồi chiều bà mới cho xe xuống rước quan Phủ lên đặng dự tiệc với làng tổng.

Xe của quan Phủ vừa vô sân, làng tổng đương ngồi nói chuyện trong nhà đồng chạy ra tiếp rước, Hương thân đáng nhờ vợ chồng quan Phủ nưng đỡ, nên bây giờ làm Bang biện phó tổng, còn Xã trưởng Tôn bây giờ lên Đại hương cả, hai người ấy đứng trước các Hương chức và điền chủ mà chào quan Phủ.

Quan Phủ gật đầu đáp lễ rồi thủng thẳng đi vô nhà, tổng làng lần lượt đi theo sau. Bà Phủ đứng sẵn tại cửa, vừa thấy chồng bước vào thì hỏi:

- Sao ông lên tối dữ vậy?
- Chắc có chuyện... Cúng rồi hay chưa?
- Tôi cúng hồi chiều.

- Thôi thì biểu dọn đi, đừng đãi bà con người ta cho sớm.

- Tôi có biểu dọn rồi. Để hâm đồ lại cho nóng một chút.

Quan Phủ ngồi giữa phòng khách, day mặt ngó ra sân, còn bà Phủ thì ngồi trên rộ ván ngang đó.

Thầy Bang biện đáng ngồi gần quan Phủ, thầy ngó quan Phủ một hồi rồi nói:

- Bẩm quan lớn, tôi coi lúc này quan lớn có da thịt hơn lúc trước nhiều.

- Khi mồi chớ có da có thịt! Mấy tháng nay tôi ăn không biết ngon, nên mất 4 kí lô. Tôi mới cân hôm kia đây.

- Dữ hôn! Mất 4 kí lô lận? Vậy mà tôi coi quan lớn khá hơn lúc trước chớ.

Hương cả Tôn nói:

- Chắc là tại vụ kiện lộn xộn đó làm cho quan lớn buồn quan lớn ốm chớ gì?

Thầy Bang biện rước mà cãi:

- Dân ngu không biết như nghĩa gì hết; quan lớn ở tử tế với chúng nó, mà chúng nó lại phản, nên kiện tầm bậy, có bằng cứ gì đâu mà quan lớn buồn. Làng tổng ai nghe vụ đó cũng đều giận hết thầy.

Quan Phủ thở dài mà nói:

- Chúng nó kiện bậy không đủ bằng cứ, chúng nó làm cho tôi mang tiếng, nên tôi cũng phải buồn chớ. Tôi nghĩ lại phận làm quan thiệt là khổ nạn hết sức. Ở tử tế cho mấy đi nữa cũng không vừa lòng hết thầy thiên hạ được. Mình cứ lấy lẽ công bình mà phán đoán thì quân gian giảo, quân bất chánh, chúng nó lừng lên, không được tự nhiên chúng nó

oán, rồi kiếm chuyện mà vu cáo. Dân đời này phần nhiều không biết lễ nghĩa, không biết tôn trọng cực trên trước nữa. Đọc nhật báo, đọc tiểu thuyết, học những tiếng tự do, bình đẳng, tư bản, lao động, hữu sản, vô sản, rồi nói om sòm, mà không hiểu nghĩa gì hết. Vậy mà họ dám trở lại họ sanh sự với mình, nghĩ mới thiệt là tức chớ.

Bà Phủ nói:

- Hơi đâu mà giận cái hạng người như vậy ông. Mình cứ phải hoà, thì không sợ ai hết. Làm quan mà chơi với người ta, nếu vui thì làm, còn như buồn thì thôi, ở nhà lại đói khát gì hay sao mà sợ.

Thầy Bang biện nói:

- Bẩm, bà lớn nói phải, Quan lớn ra làm quan là làm mà chơi, chớ quan lớn có cần gì đâu. Ở nhà quan lớn còn sướng hơn nhiều. Ở xứ này ai cũng kính mến quan lớn, tại như vậy nên quan lớn mới không nỡ bỏ tổng làng mà nghỉ chớ.

Tiệc dọn rồi, bà Phủ cho chồng hay và mời khách ngồi cỗ. Vì bà đã dùng cơm với mấy bà trong thân tộc hồi chiều rồi, nên bà biểu nhắc một cái ghế để trên đầu bàn, dựa bên ông Phủ, rồi bà ngồi đó mà coi cho Hương chức nhỏ đãi khách.

Câu chuyện hồi nãy bị đứt nửa chừng, giờ tiếp nối lại, mà cũng chẳng có chi khác hơn là thầy Bang biện với Hương chức xưng tụng tài đức của quan Phủ còn quan Phủ thì ngài vẫn than phiền dân sự không có lương tâm, ngài ở tử tế mà dân không biết ơn, trở lại kiện ngài.

Tiệc vừa mãn, chủ khách đương uống rượu thì có người nhà của quan Phủ dưới Cái Khế cỡi xe máy đem đưa một phong thơ và nói:

- Bẩm quan lớn, có người bồi của ông trạng sư đem thơ lại, nói thơ gấp, nên con lật đật đem lên cho quan lớn.

Quan Phủ châu mày xé bức thơ ra mà coi.

Bà Phủ bước lại đứng một bên, chừng thấy chồng coi thơ rồi bà mới hỏi:

- Ông trạng sư gửi thơ nói việc gì vậy?

- Ông đi Sài Gòn vừa mới về tới; ông gửi thơ nói cho tôi hay rằng tôi sẽ bị đối vô Hà Tiên.

Thầy Bang biện với Hương chức đều nhìn nhau trăn trăn và không nói được tiếng nào hết. Bà Phủ kéo ghế ngồi và hỏi chồng:

- Vậy ông hứa với mình làm sao, mà bây giờ lại đối vô Hà Tiên?

- Ông nói vụ của tôi do người ta muốn đem qua Tòa, nhờ ông năn nỉ dũ lằm, nên họ mới bỏ qua, song tôi phải đi Hà Tiên.

- Vô Hà Tiên mà làm gì? Được ở đây thì làm nữa chơi, còn như phải đối ở xứ khác thì gửi đơn xin từ chức phút cho rồi. Tôi không bằng lòng cho ông đi đâu hết.

- Nói ngang như bà vậy sao được. Dầu muốn thôi cũng phải đi vô Hà Tiên rồi sẽ gửi đơn chờ.

- Bỏ mà về nhà cho rảnh, đừng thềm đi đâu hết, rồi đây có cuộc tuyển cử Hội đồng quản hạt, mình bỏ chức Tri Phủ ra tranh cử mà làm Hội đồng quản hạt còn thong thả hơn.

Thầy Bang biện gật đầu mà nói:

- Bà lớn tính việc đó thiệt là cao. Nếu quan lớn được ngồi mãi trong tỉnh này thì làm mà chơi, chớ vô Hà Tiên có ích gì mà làm nữa. Đi rồi nhà cửa ruộng đất ngoài này ai coi. Làm hội đồng quản hạt cũng sang trọng vậy, mà lại thong thả khỏi đối đi đâu hết. Mà ông trạng sư mới nghe nói mà thôi, chớ việc đối quan lớn đó cũng chưa nhứt định. Vậy quan lớn không còn làm thế nào ở luôn tại tỉnh này cho tới hưu trí hay sao?

Quan Phủ lắc đầu mà đáp:

- Tôi đã lo đủ cách rồi, cùng thế mới cậy đến ông trạng sư đó. Ông đi Sài Gòn nhiều, mà ông nói như vậy thì là chắc, chẳng còn nghi ngờ gì nữa.

- Đi bất tiện quá!

- Làm quan thì phải dời đổi, ở hoài một chỗ sao được. Tôi ở đây đã 25 năm rồi, lâu quá tự nhiên phải đi chỗ khác chớ.

- Quan lớn đi, quan lớn bỏ làng tổng bơ vơ tội nghiệp lắm. Ai cũng kính mến quan lớn hết thầy, nếu quan lớn đi thì ai cũng buồn hết.

- Sao thầy dám chắc làng tổng đều yêu mến tôi?

- Quan lớn ở đây 25 năm rồi, quan lớn giúp người này, đỡ người nọ, ai cũng nhờ quan lớn hết thầy, làm sao mà không yêu mến quan lớn hết được.

Quan Phủ ngồi suy nghĩ không nói nữa.

Bà Phủ hỏi thầy Bang biện:

- Thầy nói ở đây làng tổng đều yêu mến ông lớn hết. Ví như ông lớn ra tranh cử Hội đồng quản hạt, làng tổng họ sẵn lòng bỏ thăm hết thầy cho ông lớn hay không?

- Bẩm bà lớn, sự đó cầm chắc trong tay. Ông trời xuống đây mà tranh cũng không lại quan lớn đừng nói người phàm.

- Mà quận này gồm tới Sóc Trăng, Bạc Liêu chớ phải một tỉnh Cần Thơ mà thôi. Không biết cử tri ở hai tỉnh dưới họ có sẵn lòng bầu cử quan lớn như trên Cần Thơ vậy hay không?

- Bẩm bà lớn, làng tổng trong hai tỉnh dưới họ không biết quan lớn, nên khó chịu một chút. Những hễ quan lớn chịu tốn tiền thì việc gì cũng

xong hết.

- Muốn ra tranh cử thì phải tốn tiền chớ sao. Tốn nhiều lắm là ít chục ngàn chớ bao nhiêu mà sợ.

- Bẩm, phải. Tốn cỡ đó. Bà lớn chịu thì tôi dám bảo kiết quan lớn sẽ toàn thắng.

Bà Phủ dậy qua nói với chồng:

- Tôi nhứt định rồi. Ông xin từ chức đi, đặng tranh cử Hội đồng quản hạt.

- Thiệt bà muốn như vậy hay sao?

- Tôi muốn như vậy.

- Nếu muốn như vậy thì không cần phải xin từ chức. Tôi làm việc đã 25 năm rồi, tôi có phép hưu trí. Vậy thì để tôi vô Hà Tiên tôi gửi đơn xin hưu trí liền, rồi tôi tiếp xin nghỉ 6 tháng mà đợi giấy hưu trí. Làm như vậy thì trong ít tuần lễ tôi sẽ trở về Cần Thơ được.

- Ông tính như vậy thì tôi chịu. Xin hưu trí rồi trở về vận động trước đặng chừng mở cuộc tuyển cử thì mình sắp đặt công việc đâu đó xong rồi hết.

Thầy Bang biện nói:

- Quan lớn ra tranh cử tôi xin lãnh đi vận động cho quan lớn.

Nói chuyện đến khuya khách mới từ mà về. Vợ chồng quan Phủ cũng lên Cái Khế.

Thiệt quả trong ít bữa có giấy đổi quan Phủ Bình về Hà Tiên. Ngài tuân lệnh đi tự chức. Vô tới đó ngài liền gửi giấy tờ xin hưu trí và gửi đơn xin nghỉ 6 tháng rồi trở về đi vận động đặng tranh cử Hội đồng quản hạt.

Cuộc tuyển cử Hội đồng quản hạt đã xong xuôi rồi hết. Ba tỉnh Cần Thơ, Sóc Trăng, Bạc Liêu đã khai thùng thăm ra mà đếm rồi đánh dây thép cho nhau. Mỗi người ra tranh cử được số thăm ở tỉnh nào bao nhiêu, người ta biên rành rẽ và dán trước cửa Tòa bố.

Quan Tri Phủ hồi hưu Võ Như Bình thất cử, ngài thua người ta xa lắm, số tranh cử 5 người mà ngài đứng về thứ tư, lại thua người thứ ba tới 450 lá thăm. Xét số thăm từng tỉnh thì số thất bại của ngài chính tại cử tri Cần Thơ vì họ bỏ thăm cho ngài ít quá, số thăm trong hai tỉnh kia kéo không nổi. Bà Phủ ngồi ngoài xe hơi mà đợi tin, chùng nghe thất bại thì biểu sếp phơ đưa bà về liền. Bà nằm chèo queo trên ván tay gác qua trán, mắt nhắm lim dim.

Cách một lát quan Phủ cũng về tới, ngài nằm ngay trên ghế xích đu, thất chí não lòng nên sắc mặt xuôi xỉ. Những bộ hạ đi vận động mua thăm và đãi cử tri lần lượt về đủ hết, kẻ tức giận la lối om sòm, người than phiền làng tổng không biết ơn nghĩa, tham tiền trở mặt. Vợ chồng quan Phủ nằm lặng thinh, không nói một tiếng chi hết. Bộ hạ nói một rồi cho hả hơi, rồi than mệt nên từ mà về hết.

Quan Phủ kêu gia dịch đóng cửa cho ngài nghỉ. Bây giờ bà Phủ mới ngồi dậy mà hỏi chồng:

- Để tôi biểu bày trẻ dọn cơm cho ông ăn, nghe hôn?
- Tôi mệt quá, ăn cơm không được đâu.
- Tôi cũng vậy, mệt quá. Thôi, để tôi biểu bày trẻ nấu cháo gà đặng ông nghỉ một lát rồi ăn một chén cho khỏi mệt.

Vợ chồng đi thay áo, rửa mặt rồi ra nằm song song trên bộ ván cấm lai, dựa cửa sổ mà nghỉ. Trong nhà vắng teo, chớ không phải rần rộ như mấy đêm trước nữa.

Bà Phủ nằm một hồi rồi thở dài mà nói:

- Tôi nghĩ lại việc nhà thiệt tôi buồn hết sức. Tại tôi mà ông phải chịu xấu hổ về sự thất bại này.

- Bà cũng lo hết sức, tại cái mạng của tôi hỏng được làm đại biểu cho dân thì thôi, bà có lỗi gì đâu mà buồn.

- Tại tôi xúi giục ông xin hưu trí đặng ra tranh cử nên mới có cái nhục thất bại vậy. Nếu tôi để cho ông làm quan luôn, vô Hà Tiên ở ít lâu, rồi xin đi tỉnh khác, thì cái danh vọng của ông còn y nguyên, có ai dám khinh rẽ ông đâu.

- Thôi, việc đã qua rồi, dầu mình tiếc nó cũng không lấy lại được. Bà nhắc lại làm chi, tôi khuyên bà đừng buồn. Đường công danh của con người chẳng khác nào đường qua núi, ban đầu ở dưới trảng thủng thẳng mình đi dốc mà lên đánh. Mà hễ tới đánh là chỗ cao chót vót rồi, thì tự nhiên mình phải xuống thấp. Chức Tri Phủ là chức cao hơn hết trong đường công danh của tôi. Thiệt tôi cũng có lòng trèo cao nữa, mà cái mạng của tôi cho tôi tới đó mà thôi, vậy tôi phải chịu, tôi không than phiền chi hết. Tôi xin bà đừng buồn, đừng nhớ tới việc đó nữa, để trí yên tịnh mà dưỡng tinh thần. Mấy tháng nay bà lo nên bà mất sức nhiều. Vậy để nghỉ vài bữa rồi tôi đem bà đi Sài Gòn đặng đi đốc tư coi mạch và cho thuốc tiếp dưỡng mới được.

- Ông cũng ốm dữ quá, ông cũng phải tiếp dưỡng vậy. Thôi để nghỉ ít bữa rồi mình đi với nhau... Ông biểu tôi đừng thềm nhớ tới việc tuyển cử nữa, không nhớ làm sao được. Họ lấy tiền của mình mà họ bỏ thăm cho người khác, nghĩ tức quá mà.

- Bà có tính thử coi cuộc tuyển cử làm mình tổn hao hết thảy là bao nhiêu hay không?

- Bốn chục ngàn đồng bạc bán lúa hôm tháng giêng, tôi để riêng trong túi đó, thủng thẳng lấy ra xài gần hết, còn không được hai chục ngàn.

- Nếu vậy thì tổn nhiều quá!

-Tổn bao nhiêu tôi cũng không tiếc. Tôi tức là tức cử tri trong tỉnh mình, họ quen biết mình hết thầy mà họ lại trở mặt. Trong hai tỉnh dưới, mình thua thăm người ta, tôi không giận. Mình kể chắc cử tri ở tỉnh mình mà họ trở mặt, không chịu bỏ thăm cho mình, xấu hổ là ở chỗ đó.

Quan Phủ ngồi dậy đốt một điếu thuốc mà hút và nói:

- Ở đời, lúc mình có thể lực ai cũng theo bợ đỡ kính trọng hết thầy. Đến chừng mình thất thời, thì dầu người thân thích họ cũng trở mặt. Như tình thì vậy đó, có gì lạ đâu.

- Ông làm quan ở đây hai mươi lăm năm, ông giúp đỡ tổng làng dân sự luôn luôn. Nay ông có việc, ông cậy họ lại mà còn đưa tiền cho họ xài nữa, mà họ lấy tiền rồi bỏ thăm cho người khác, như tình như vậy thì chịu làm sao được.

- Cách vài bữa rày, có một thầy cai tổng nói chuyện với tôi, làm cho tôi sợ lắm.

- Nói chuyện gì mà ông sợ?

- Nói cử tri các làng tính báo hại tôi, tiền thì họ lấy mà họ không thềm bỏ thăm cho tôi. Họ nói tôi chặt đầu lột da người ta mấy chục năm nay nên mới làm giàu, bây giờ phải móc bớt tiền bạc lấy lại. Tôi nghe như vậy tôi lo quá, ngạt vì đã lỡ cuộc rồi nên phải rán mà theo chó thối lui sao được.

- Họ nói như vậy sao họ không nghĩ: Ông làm quan có thể nào mà không thọ của thiên hạ được. Mà ông giàu có phần nhiều là nhờ của nhà, chó nào phải ăn của thiên hạ mà có tới 5, 6 chục ngàn giạ lúa ruộng đó đâu.

- Chừng họ không thương, họ muốn nói tiếng gì lại không được.

- Thiên hạ nhiều chuyện quá!

- Tôi nói lại cho bà nghe chơi chớ tôi không có kể gì đến thứ đồ nói xấu cho tôi đó. Họ nói giống gì mặc kệ họ. Tôi hứa chắc từ rày sắp lên tới không dại để cho họ gạt đặng lấy tiền nữa đâu. Thôi, tôi không ham công danh gì nữa hết, ở không mà ăn, có buồn thì thả xe hơi đi chơi cho khỏe tấm thân, làm ông nhà giàu sung sướng hơn ông gì hết thầy.

Người nhà nấu cháo gà rồi bưng lên một mâm. Hai ông bà dùng cháo rồi mới đi ngủ.

Cách vài ngày sau, bà Phủ tiếp được một phong thư của con trai bà là Hoàng ở bên Pháp gửi về cho ông bà hay rằng đã thi đậu Bác vật (3) rồi, và đã xuống tàu mà trở về nước nhà. Bà vui mừng nên quên cái buồn thất bại trong cuộc tuyển cử hôm trước.

(3) Kỹ sư.

Quan phủ coi nhứt trình thấy tàu bên Pháp qua gần tới, vợ chồng mới đi trước lên Sài Gòn đặng cho đốc tư coi mạch và đón rước Hoàng luôn thể.

Đốc tư coi mạch quan Phủ thì nói ngài làm việc lâu năm mệt nhọc nên trong mình suy nhược và khuyên ngài hãy ra Long Hải hoặc Nha Trang ở hứng gió biển chừng một tháng đặng lấy sức lại, còn coi mạch cho bà Phủ thì nói bà đau phổi và khuyên bà phải đi rọi kiếng đặng biết đau chỗ nào, đau nhiều ít rồi mới trị được.

Bà dung lời đi rọi kiếng thì thiệt quả cái phổi bên phía tay mặt đã lở nhiều chỗ, còn cái phổi bên phía tay trái thì đã bắt đầu sưng rồi, bởi vậy trong vài tuần nay bà có ho chút đỉnh mà bà không dè.

Ông Đốc tư viết toa biểu bà mua thuốc đem về uống, như không bớt thì phải lên ở ít ngày cho ông tiêm thuốc mới được. Ông theo căn dặn phải nằm nhà mà tịnh dưỡng, nhứt là chắng nên lo buồn gì hết.

Hoàng về tới. Vợ chồng quan Phủ xuống tàu mà rước lên nhà hàng, lại xin phép cho cô Loan, là con gái của bà Phủ, nghỉ học ít bữa đặng anh em, mẹ con vui chơi với nhau cho quên nỗi nhớ thương mấy năm phân rẽ.

Về Cần Thơ ở chung một nhà được vài ngày, quan Phủ dòm coi Hoàng đối với ngài có ý nghi kỵ, nhiều khi đương nói chuyện vui cười với mẹ, mà hễ thấy dạng ngài thì nín khe, lại lộ sắc buồn. Ngài muốn để cho mẹ con vui chơi với nhau thông thả ít ngày hoặc may bà hết bệnh, nên ngài khuyên bà ở nhà ráng uống thuốc, rồi ngài đi một mình ra Nha Trang hứng gió.

Thiệt nhờ con nên hôm nay bệnh của bà Phủ dòm đã bớt nhiều, bà ăn được ngủ ngon, lại cũng ít ho nữa. Một đêm, bà Phủ đương nằm trên ván nói chuyện với cô

Loan, Hoàng đi qua lại ngoài sân một hồi rồi trở vô nhà, nhắc một cái ghế lại ngồi gần mẹ vừa cười vừa hỏi:

- Hôm nay con muốn nói chuyện nhà với má, mà bị có người ta chàng ràng, con nói chuyện không được. Bữa nay có một mình má với hai con mà thôi. Phần con ăn học đã hoàn toàn rồi, còn con Loan trong vài tháng nữa nó thi tú tài kỳ nhì rồi cũng xong. Vậy bây giờ mà tính cho con phải làm sao?

- Tính giống gì? Con học xong rồi, để má coi chỗ nào xứng đáng mà cưới vợ cho con.

- Việc cưới vợ xin má đừng lo cho mệt trí. Để đợi lòng con khiến thương người nào thì con sẽ tự liệu.

- Con nói hơi Tây quá! Ví như con thương đứa bậy bạ, rồi má cũng cưới cho con hay sao?

- Chẳng bao giờ con buộc má phải cưới ai cho con đâu mà má sợ. Việc vợ chồng là việc riêng của con: con xin má để cho con tự do mà

thôi. Con hỏi má phải tính cho con làm sao, là hỏi về gia tài kia?

- Gia tài gì?

- Cha con chết có để lại cho hai anh em con trên 100 mẫu ruộng. Bà ngoại mất tại còn để lại 5, 6 trăm mẫu nữa. Con về hôm nay con nghe nói thuở nay má thuê lợi ruộng đất ấy, má có mua thêm 400 mẫu má đứng bộ nữa. Bây giờ con thành nơnh rồi, con xin má tính giao ruộng đất mấy lại cho hai anh em con cai quản, chớ má lấy chồng khác mà má thu hết sự nghiệp mấy đặng để cho thiên hạ hưởng thì tội nghiệp cho hai anh em con quá.

Bà Phũ nghe dứt lời, bà lồm cồm ngồi dậy, ngó ngay Hoàng mà nói rất nghiêm chỉnh rằng:

- Má lo cho con học thành thân đặng con đòi gia tài hay sao? Con đừng có dại mà nói bậy như vậy má nghe má buồn lắm?

- Con xin lỗi má. Con vẫn biết hễ con nói chuyện mấy thì chắc má không vui. Ngặt vì sự nghiệp của cha con, sự nghiệp của bà ngoại con, mà con không được hưởng, Để cho người dưng họ hưởng, thì con uất ức quá không thể không nói được.

- Sao con nói xiên nói xéo ông Phũ như vậy?

- Con nói ngay bót, chớ con nói xiên xéo ai đâu.

- Nhờ có ông Phũ dạy dỗ lo lắng nên ngày nay con mới được như vậy đó. Ông là người ơn, tuy không sanh nhưng có dưỡng, sanh dưỡng đạo đồng. Con phải thương yêu kính trọng ông cũng như cha ruột của con vậy, con chớ đặng nói một lời chi thất lễ.

- Nếu cha và bà ngoại của con không có để ruộng đất lại thì chắc gì ông nuôi con.

- Con không hiểu gì hết, con đừng có nói dại. Ông vì nơnh nghĩa nên ở đời với má, chớ nào phải thấy má có sự nghiệp lớn mà ông ham đâu.

Ông làm quan, lúc đắc thế đắc thời, tiền bạc ông thiếu gì. Mấy trăm mẫu ruộng má mua thêm đó là ruộng của ông, ông xuất tiền bạc của ông ra ông mua, song làm quan không được phép sắm ruộng đất trong chỗ mình trấn nhậm, nên ông muốn má đứng bộ giùm cho ông đó chứ.

- Nếu vậy thì hai mươi mấy năm nay huê lợi của cha và bà ngoại con má làm việc gì mà hết đi?

- Con không được phép tra vấn má.

- Con đâu dám. Vì má cãi với con, nên con phải nói cho cạn lẽ chứ.

- Bây giờ ông hưu trí rồi, vậy để ông về đây má sẽ làm giấy tờ má trả những ruộng đất má đứng bộ giùm đó lại cho ông.

- Thưa, không được. Con xin lỗi với má, nếu má làm như vậy thì con sẽ ngăn cản, con ngăn cản đến cùng. Con xin hỏi má: một đàn ông là con, một đàn ông là chồng, má đành lòng lấy sự nghiệp của con đem bù sớt cho chồng hay sao?

- Má nói tiền bạc mua ruộng đất đó là tiền bạc của ông chứ không phải của má. Má đứng bộ giùm cho ông mà thôi.

- Má nói như vậy, chứ có bằng chứng gì đâu. Còn tiền bạc của má mua ruộng đó thì đủ bằng cứ lắm. Huê lợi ruộng của cha và của bà ngoại con mỗi năm với ba mươi mấy ngàn giạ. Mà nuôi hai con ăn học mỗi năm tốn ít ngàn đồng bạc chứ bao nhiêu. Số còn dư má mua thêm ruộng đó mà để cho hai con. Sự mấy là lẽ tự nhiên, mà hỏi thiên hạ thử coi họ có nói như con vậy hay không.

Bà Phủ ghen hòng, không nói được nữa.

Hoàng nối tiếp:

- Hồi con còn nhỏ đại chẳng nói làm chi. Bây giờ con đã thành non rồi, vậy con xin mà giao hết sự nghiệp cho con cai quản. Con hứa chắc

con sẽ nuôi má và nuôi ông Phủ trọn đời, muốn ăn xài cách nào con cũng lo cho vừa lòng hết thảy, song việc thâu xuất phải để về phần con.

Bà Phủ lắc đầu mà đáp:

- Nếu mà làm theo ý con muốn thì còn gì thể diện của ông Phủ... Nghe con nói chuyện nãy giờ, sao cái ngực của má nặng trĩu trĩu, mà má lại mệt quá. Thôi, con đừng có nói nữa, để cho má nghỉ.

Bà vừa nằm xuống thì huyết trong họng tuôn ra có cục. Bà mệt ngất tay chùn lạnh hết. Cô Loan la lên, rồi hai anh em cô và người trong nhà xúm lại kẻ đốt than mà hơ, người lo cầm huyết cho bà. Hoàng đem xe hơi ra đặng đi xuống chợ rước đốc tư liền. Đốc tư coi mạch, tiêm thuốc, và nói riêng cho Hoàng biết rằng bệnh của bà Phủ trầm trệ lắm, hai cái phổi nát bấy hết, không còn hy vọng cứu bà được.

Thiệt quả trong mấy ngày sau bệnh coi mòi nặng thêm hoài, hễ bà cục cục thì thổ huyết, mà hễ huyết ra thì bà mệt xỉu.

Hoàng lấy làm ăn năn những câu chuyện mà mình nói đã làm cho mẹ phải sanh bệnh đến thế. May nhờ có ông đốc từ mỗi ngày đến tiêm thuốc hai ba lần, ông thường nói với bà Phủ có bệnh năm bảy tháng rồi, tiếc vì bà không dè mà chữa trị trước, nên đến ngày nay mới nặng như vậy đó. Hoàng nghe như vậy mới bớt hồi hận chút đỉnh.

Một buổi sớm mai bà Phủ khỏe được một chút bà kêu hai con lại đứng gần mà nói:

- Hai con đã khôn lớn rồi, dầu má chết cũng chẳng hại gì. Má còn lo có một việc là lo cho ông Phủ. Hai con phải đánh dây thép ra Nha Trang xin ông về nói:

Lập tức đặng má tính việc nhà với ông. Hôm mới ra tới, ông có gởi thơ nói ở nhà hàng gì đó. Con coi thơ lại mà đánh dây thép (4). Hoàng không dám cãi lời mẹ nữa, liền viết dây thép và sai người đi gởi liền.

Qua bữa sau, bà Phủ tắt hơi, mà quan Phủ Bình chưa về tới. Hoàng thâu chìa khóa tủ sắt, tủ cây mà giữ hết, rồi lo sắp đặt cuộc tổng táng mẹ.

(4) Gửi điện tín.

Liệm rồi quan Phủ mới về tới nhà.

Ngài ôm quan tại mà khóc. Hoàng là người có trí ý thiết hành, chớ không phải người đa sầu đa cảm, bởi vậy thấy quan Phủ khóc mẹ mình, chàng đã không động lòng, mà lại tính cho quan Phủ khóc đó là tiếc không được làm chủ một gia tài lớn nữa, chớ không phải thương tiếc người chết mà khóc.

Đời người như một giấc mộng.

Cô Hai Hương trước kia là một người đàn bà góa chồng ở trong chốn vườn ruộng. Nhờ có còn trẻ tuổi, lại sót chút sắc đẹp, mà nhứt là nhờ cô có sẵn một gia tài lớn, nên phần cô được làm "bà Phủ", được thiên hạ kính trọng kiêng nể, còn phần con của cô cũng thì học đã thành nhơn, khỏi lo vất vả.

Đời đã đầy đủ, đã vui sướng như vậy, tưởng trăm năm hạnh phúc phủ phê, nào dè đường danh lợi đi chưa cùng chưa tột, thành linh bị bí ngang, rồi bức tranh gia đình trước kia rục rờ lại hóa ra u ám, làm cho bà Phủ thương tâm tuyệt mạng, chẳng khác nào năm chiêm bao mà bị người thức tỉnh nên giấc mộng vỡ tan.

Tổng táng bà Phủ vừa rồi, bà con trong thân tộc còn ở lại ít người. Đến tối quan Phủ Bình kêu Hoàng mà hỏi:

- Hồi má con gần tắt thở, má có giáo chìa khóa tủ sắt lại cho ai?

- Quan lớn hỏi việc đó làm chi? Nếu không phải tôi thì là em tôi, chớ người khác làm sao có quyền giữ chìa khóa được.

Quan Phủ nghe mấy lời ấy thì ngớ ngẩn, ngồi ngó Hoàng trôn trôn một lát rồi với hỏi nữa:

- Thuở nay con kêu cậu bằng cậu, sao bây giờ kêu bằng quan lớn?

- Má tôi đã mất rồi, tôi phải kêu bằng quan lớn như thiên hạ mới đúng lễ chứ kêu bằng cậu nữa sao được.

- Cậu nuôi con từ nhỏ, cậu cho con ăn học, tuy cha ghẻ, song cậu cũng thương con như máu thịt; bấy lâu nay cậu tưởng con còn nghĩ chút tình dưỡng dục mà thương yêu cậu, té ra má con vừa mới nhắm mắt mà con đã dứt tình phụ tử gấp như vậy hay sao?

- Quan lớn có công lo cho hai anh em tôi, ơn mấy chẳng bao giờ tôi quên được. Nhưng vì tánh ý của tôi là người thiệt hành, chứ không phải tánh ý người đa cảm, bởi vậy tôi không thể tối ngày cứ ngồi nói "Cám ơn, cám ơn" hoài. Đã vậy mà nếu lấy tâm lý mà xét cho tường tận, thì quan lớn thương anh em tôi là vì có má tôi, chứ không phải tự nhiên mà quan lớn thương. Còn sự nuôi dưỡng hai anh em tôi, thì chúng tôi có huê lợi của cha và bà ngoại chúng tôi để lại, tôi chắc chẳng bao giờ anh em chúng tôi làm tổn hao quan lớn đồng nào.

- Con nói như vậy thì có thể nào cậu còn ở chung với con nữa được.

- Quan lớn muốn tính ở đâu cũng được, tôi không có quyền liệu định việc ấy.

Quan Phủ chau mày, ngồi trơ trơ. Ngài suy nghĩ hồi lâu rồi mới nói:

- Từ hồi con còn nhỏ cho đến bây giờ, con mắc đi học, con không rõ việc nhà. Nay chẳng may má con đã mất rồi, vậy con để cậu nói hết công việc nhà cho con hiểu. Cậu kết nghĩa vợ chồng với má con đã được 25 năm. Tuy má con có gia tài riêng, nhưng mà trong khoảng mấy cậu cũng làm ra tiền nhiều lắm. Cách mười năm trước, cậu thấy người ta bán ruộng rẻ, cậu mới lấy tiền của cậu làm ra đó mà mua gần 400 mẫu. Vì

cậu làm quan, cậu không được phép làm điền thổ trong tỉnh, bởi vậy cậu mua ruộng mà cậu mượn má con đứng hộ giùm.

Vợ chồng là cuộc trăm năm, cậu không nghi ngại chỉ hết, nên cậu với làm vậy. Cậu không dè má con mạng vẫn, đành bỏ cậu mà theo ông theo bà... Cậu lấy làm tức, lúc má con đau nặng, cậu không có ở nhà đặng má con trời lại việc nhà của với cậu trước mắt các con cho con hiểu.

Thôi, việc đã qua rồi, chẳng nên than phiền làm chi. Bây giờ cậu muốn tính việc nhà với con như vậy: những ruộng đất của ông thân con và bà ngoại con đứng bộ thì cậu giao hết cho con. Còn những ruộng đất cậu mua mà cậu má con đứng bộ giùm đó, thì cậu lấy lại cậu hưởng. Bây giờ cậu hưu trí rồi, cậu có phép đứng bộ ruộng đất. Hai con là người kế nghiệp của má con, hai con làm tờ bán lại cho cậu đặng cậu đóng bách phần và xin cải bộ thì xong việc.

- Quan lớn tính như vậy khó coi lắm. Má tôi sanh có hai anh em tôi mà thôi. Nay má tôi mất, thì hết thầy gia sản của má tôi phải về hai anh em tôi hưởng trọn. Quan lớn biểu làm tờ sang bộ ruộng lại cho quan lớn đứng, té ra quan lớn được hưởng một phần gia tài của má tôi hay sao? Việc đó không được. Quan lớn giận thì tôi chịu chớ những tài vật gì thuộc hoặc của cha tôi, hoặc của bà ngoại tôi hoặc của má tôi đứng bộ, thì hai anh em tôi được hưởng, tôi không chịu chia cho ai hết.

- Cậu đã nói ruộng đất má con đứng bộ đó là đứng giùm cho cậu. Thiệt cậu nấy tiền của cậu mà mua đó, chớ không phải tiền của má con đâu.

- Quan lớn có giấy tờ để làm bằng có ruộng ấy má tôi đứng bộ giùm cho quan lớn hay không?

- Vợ chồng tin nhau nên để đứng bộ giùm, chớ có giấy tờ gì đâu.

- Việc tài sản phải có giấy tờ đàng hoàng mới được. Xin quan lớn xét lại mà coi, ví như tôi thấy một người nào đó có ruộng nhiều, tôi đến mà biểu phải sang bộ lại cho tôi, có thể nào họ chịu sang đâu. Nếu tôi đến

tòa mà kiện, tôi nói họ đứng bộ ruộng đó là đứng giùm cho tôi, song tôi không có nạp bằng cứ gì hết, thì có lẽ nào tòa xử người đó phải trả ruộng đất lại cho tôi đâu.

- Việc nhà mình tính êm với nhau là hay, chớ đi kiện thì tốt lành gì, con.

- Tôi ví dụ cho quan lớn nghe, cho kiện sao được mà kiện, mà quan lớn nói ruộng đó là quan lớn xuất tiền mà mua, tôi xin hỏi quan lớn vậy chớ quan lớn làm việc nhà nước lãnh lương bao nhiêu mà trong mười mấy năm qua quan lớn có đủ tiền đến nỗi mua được 400 mẫu ruộng. Còn huê lợi của má và của bà ngoại tôi mỗi năm trên 30 ngàn giạ lúa, trong 25 năm nay dùng làm việc gì đâu mà mất hết đi. Tôi chắc má tôi lấy huê lợi này mà mua thêm ruộng đó thì phải hơn. Xin quan lớn nghĩ thử coi lời tôi nói đó có lý hay không.

Quan Phủ cưới vợ không lập hôn thú, mà thưở nay ngài tin vợ, làm có bao nhiêu tiền đều giao cho vợ hết; nay vợ chết, con ghẻ năm chìa khóa, biết nói làm sao được bây giờ.

Ngài tức giận nên ứa nước mắt, rồi đứng dậy đi ra ngoài sân. Ngài suy nghĩ biết mình đã thất thế, nếu làm dữ thì hư việc chứ không ích lợi gì, bởi vậy ngài đi qua đi lại cho hết giận, rồi mới trở vô nhà mà nói với Hoàng:

- Cậu thất thế nên cãi với con không được, chớ không phải không đủ lời mà cãi. Thôi, không cãi làm chi nữa, cậu xin con nghĩ tình dưỡng dục mà thương cậu. Bây giờ cậu đã già rồi, không thể gì mà gây sự nghiệp khác được. Vậy cậu xin con làm tờ để lại cho cậu chừng một trăm mẫu ruộng và con cho cậu chừng vài chục ngàn bạc đặng cậu an dưỡng lúc ngày già. Công cậu làm lợi cho má con thưở này nhiều lắm. Cậu xin bao nhiêu đó không phải là nhiều đâu.

- Thưở nay tôi tập quen tánh ý thiệt hành, chẳng bao giờ tôi biết cảm động. Mà tôi nghe mấy lời quan lớn nói đó, tôi không thể làm ngật quan lớn được. Tôi nói thiệt dầu tôi cho quan lớn hết mấy trăm mẫu ruộng của

má tôi đứng hộ đó, anh em tôi cũng không đến nỗi nghèo. Tiếc vì nếu chiết ra chừng một mẫu ruộng mà chia cho quan lớn thì coi cũng kỳ quá, thiên hạ họ cười tôi tại, tại như vậy nên tôi xin quan lớn đừng có nói chuyện chia ruộng đất cho quan lớn nữa.

Còn tiền bạc thì hôm má tôi tắt thở rồi, tôi có mở tủ sắt ra tôi đếm, thiệt còn tám mươi mấy ngàn đồng, quan lớn xin vài chục ngàn không phải là nhiều. Ngặt gì số bạc của má tôi để lại đó thuộc về gia tài chung của hai anh em chúng tôi. Em tôi còn khờ dại, tôi không phép cướp quyền của nó mà định đạt về số bạc mấy theo ý tôi được. Vậy để tôi kêu em tôi ra đây hỏi ý nó coi, như nó chịu cho thì tôi chịu, còn nếu nó không chịu thì thôi.

Cô Loan ở trong buồng nghe anh nói như vậy thì cô bước ra mà hỏi anh:

- Quan lớn biểu phải giao bao nhiêu bạc cho quan lớn?
- Vài chục ngàn.
- Nhiều quá như vậy sao được.
- Ý em muốn đưa cho quan lớn bao nhiêu?
- Vài ngàn là nhiều. Quan lớn có tiền hưu trí. Tiền ấy đủ dưỡng già mà.
- Còn ruộng đất em chịu chia cho quan lớn bao nhiêu?
- Ruộng đất chia sao được, em không chịu.

Hoàng cười và nói:

- Quan lớn có nghe không? Em tôi nói cũng không chịu chia ruộng. Còn bạc thì nó định đưa quan lớn hai ngàn mà thôi.

Quan phủ nổi giận, đứng dậy và nói lớn:

- Bậy là quân phản, đã không biết công ơn tao nuôi dưỡng dạy dỗ hai mươi mấy năm nay mà lại còn cướp giật tài sản của tao làm nữa. Tao có phải ăn mày đâu, nên theo xin bậy từng đồng. Thôi, tao không thèm tiền bạc, ruộng đất gì hết, để anh em bậy ăn cho nhiều. Tao cũng không thèm ở trong nhà này một phút nào nữa.

Quan Phủ ngoe ngoáy đi lấy một cái hoa ly lớn quăng trên ván nghe một cái xạch, tom góp quần áo xếp bỏ vô hoa ly, mở tủ bàn viết lấy cuốn sổ lãnh lương hưu trí và lấy giấy tờ gì đó nữa rồi cũng bỏ vô hoa ly. Sắp đặt hành lý xong rồi ngài biểu gia dịch đi kêu cho ngài một cái xe kéo.

Bây giờ Hoàng mới ăn năn về thói gắt gao, nên mở tủ sắt đếm bốn ngàn bạc để trước mặt cha ghẻ mà nói:

- Quan lớn không thèm ở với anh em tôi nữa thì tự ý quan lớn, tôi không dám cầm. Hồi này em tôi định cho quan lớn hai ngàn, tôi thêm phần tôi nữa hai ngàn, là bốn ngàn đó. Xin quan lớn vui lòng nhận số bạc ấy làm lộ phí mà đi chơi.

Quan Phủ trợn mắt đáp:

- Tao nói tao không thèm.

Hoàng cười và nói:

- Quan lớn chê thì thôi. Tôi xin cho quan lớn biết, số bạc này tôi sẽ để dành cho quan lớn luôn luôn. Nếu lúc nào quan lớn cần dùng thì trở về mà lấy.

Xe kéo đem lại. Quan Phủ biểu gia dịch xách đem hoa ly ra xe rồi ngài lên xe mà đi, không thèm lấy bạc mà cũng không từ giã ai hết.

Hoàng đứng trong cửa ngó theo, rồi ngó em và rùn vai mà nói:

- Ở đời phải như vậy mới được. Nếu mình tử tế họ cười mình dại.

Cô Loan châu mày đáp:

- Vững theo lời anh dặn, em phải làm gặt như anh. Nhưng mà thấy cậu Phủ ra đi, em động lòng quá. Vậy nếu cậu hết giận, cậu trở về xin năm mươi ngàn, anh đừng có tiếc với cậu. Nghĩ cũng tội nghiệp chớ.

Hoàng gật đầu.

Về chiều. Ở Vũng Tàu, phía Bãi Sau, nước đương lớn, gió đương thổi hiu hiu, hơi nước nơi gió hiệp nhau làm cho bầu không khí rất mát mẻ.

Xa xa ngoài khơi, mặt biển linh láng nổi lên cao, bị ánh mặt trời chiều giọi nên nhuộm màu vàng vàng. Mấy chiếc thuyền đánh lưới đều trương buồm nhắm bến mà về, thuyền chạy rề rề, cánh buồm trắng trắng.

Bên phía tay trái, núi miệt Long Hải, Long Phú nằm giăng ngang một dãy, uốn éo chỗ thấp chỗ cao, như ai phết một vết xanh lè nơi góc trời xám xám.

Gần trong bờ, bị gió đùa nên mặt nước guộn (5) có vòng (6) thành sóng, rồi lượn sau tiếp lượn trước mà tràn lên bãi, đập vô gành dội tiếng ồn ào, phun bọt trắng xóa.

(5) Cuộn.

(6) Chỗ được đắp cao và dài nằm song song với nhau: cuốc vòng, đắp vòng, vòng khoai, vòng mía.

Chưn trời xa mù, mặt biển mênh mông, sóng bủa ào ào, gió chiều hây hây. Người giàu tình cảm hoặc có viễn chí, ai ngồi ngắm cái cảnh này một hồi, cũng phải rời hồi khoan khoái, rồi chẳng khỏi sanh tình lai láng như biển rộng, hoặc sanh chí cao xa như chơn trời, hoặc xét thân người như thuyền con lững đững ngoài khơi, hoặc nghĩ công danh như bọt nước rã rời trên bãi.

Quan Phủ Bình ngồi trên một cỗ xe ngựa mà ra Bãi Sau, thấy khách hứng gió đông đảo, kẻ chòm nhóm ngồi trên bãi mà chơi, người lẳng

xăng lội đùa nhau dưới biển. Ngài muốn tìm nơi thanh tịnh nên xuống xe rồi đi bộ lên đường vòng chụm núi.

Ngài thủng thẳng đi một hồi, đã xa Bãi Sau, tới một chỗ cao, thấy trong núi lồi ra một miếng đá lớn mặt bằng phẳng nằm trồi trội dựa đường, ngài bèn ngồi trên đó đặng ngó trông ra biển.

Không hiểu ngài ngồi ngắm trời ngắm nước rồi ngài cảm xúc hay sao mà ngoài mặt ngài buồn hiu, trong lòng lại thất thểu. Con người đã trải qua một đời mận lạt đủ mùi như ngài, nay lại gặp cảnh như vậy có lẽ nào mà không bồi hồi sao được. Ngài buồn chắc là tại ngài, chớ cái đời của ngài, trong khoảng hai mươi mấy năm vừa qua, chìm rồi lại nổi, nổi rồi lại chìm, chẳng khác nào biển lớn rồi lại ròng, mặt trời mọc rồi lặn.

Lúc nhỏ có hai bàn tay trắng, lao thân mệt trí, lập kế lo mưu, lướt hồ dẫn lòng, khum lưng uốn lưỡi mà làm cho trở nên giàu sang, rồi đến ngày già hai bàn tay trắng cũng trở lại hai bàn tay trắng, sự nghiệp chỉ có ít trăm đồng bạc với cuốn sổ hưu trí mà thôi.

Rõ ràng công danh là bọt nước, phú quý là mây bay, không rồi lại có, có rồi lại không, không hay có cũng vậy, chẳng ra gì hết.

Ngài đương bàng hoàng nghĩ ngợi, thành linh có một chiếc xe hơi thiệt đẹp ở phía Bãi Sau chạy lên, trong xe có một người đàn ông ngồi với một người đàn bà. Lúc xe chạy ngang qua chỗ ngài ngồi hai người ấy nói cười vui vẻ lắm.

Ngài day mặt chỗ khác không muốn ngó. Xe qua khỏi rồi ngài rún vai mà chúm chím cười, dường như ngài khinh khi hai người ấy không biết sợ thế cuộc xây vắn, cứ vui hưởng hạnh phúc hiện tại.

Ngài chưa quên chiếc xe ấy, bỗng có một ông già đầu bạc trắng mà bộ tướng còn mạnh mẽ, tay chống một cây ba ton (bâton: gậy) lớn, ở hướng Bãi Trước đi lại, đi thủng thẳng, vừa đi vừa ngó ngoài biển mà chơi. Ngài cứ ngồi ngó trông ra khơi, không thềm để ý đến khách đi chơi

ấy. Chùng người ấy đi ngang trước mặt ngài, người chăm chỉ ngó ngài rồi đứng lại mà hỏi:

- Phải me xừ Bình hay không?

- Phải. Tôi là Bình. Ông là ai mà biết tôi?

- Ồ, toa quên moa rồi hay sao? Quên thiệt hay là không muốn nhìn?

- Tôi quên thiệt.

- Người ta nói giàu bỏ bạn sang đổi vợ. Nếu toa quên tới moa nữa thì thiệt toa đúng với lời của người ta nói đó rồi

- Có lẽ lâu quá nên tôi quên chớ.

- Thiệt quên à? Moa là Thanh ở Chí Hòa, ông mai của toa hồi trước đây.

Quan Phủ vừa nghe nói thì vùng đứng dậy bắt tay thầy Thanh và nói:

- Tôi xin thầy tha lỗi. Anh em không gặp nhau đã 25 năm nay, lại đã già rồi, tóc bạc hết, nên tôi nhìn không ra.

Thầy Thanh cười. Thầy ngồi ghé trên cục đá, một tay chống cây ba ton, một tay chỉ chỗ gần đó, mà mời quan Phủ ngồi rồi hỏi:

- Nghe nói toa làm việc tới chức tri phủ phải hôn?

- Phải mà tôi đã xin hưu trí rồi.

- Còn trẻ quá mà hưu trí giống gì?

- Làm việc lâu năm mệt mỏi, lại có chuyện buồn nên tôi xin hưu trí non cho rồi.

- Bây giờ toa ở đâu? Còn ở Cần Thơ hay không?

- Bây giờ tôi không có ở đâu hết. Chỗ nào vui thì tôi ở, hễ ở đã thèm thì đi chỗ khác.

- Nhà toa ở đâu chớ?

- Tôi không có nhà cửa chi hết.

- Ô la! Sao vậy? Hồi trước toa bỏ vợ con rồi cưới vợ khác giàu có sang trọng lắm mà. Lúc toa bỏ vợ bỏ con, moa có gửi cho toa một cái thơ mà xài toa, sao toa không trả lời?

- Tôi làm tầm bậy, thầy trách là phải lắm trả lời giống gì được.

- Toa biết toa làm bậy, sao toa không ăn năn rồi trở về với vợ con?

- Bây giờ mới biết, chớ hồi đó còn ngu quá, có biết gì đâu.

- Ạ! Toa nói như vậy té ra toa ham giàu sang quá, toa đổi vợ, rồi cũng không ích gì hết hay sao?

- Không ích gì hết.

- Tầm bậy quá! Già rồi toa mới biết ăn năn thì muộn lắm

- Muộn mà biết ăn năn có lẽ còn dung chế được.

- Ngày toa thi đậu ký lục, moa lại moa mừng cho toa. Toa luận cách lập đường công danh, moa nghe moa biết không xong. Toa luận cách nào toa còn nhớ hay không?

- Còn nhớ.

- Ừ, toa có chí ý đó mà toa làm được tới ông Phủ, nghĩ cũng là may lắm đa toa, moa tưởng trong đường công danh toa bước ít bước rồi toa té gấp kìa chớ.

- Thầy còn làm việc hay không.?

- Hơn sáu mươi tuổi rồi còn làm chi nữa. Moa nghỉ từ hồi năm ngoái, bây giờ sắp con moa lớn rồi. Chúng nó làm mà nuôi moa mà.

- Nếu vậy thì thầy có phước lắm.

- Họ có của thì họ nhờ của, còn moa có con thì moa nhờ con chớ sao. Toa cưới vợ khác toa có được mấy đứa con?

- Không có đứa nào hết.

- Ôla! Vậy thì cưới vợ làm gì! Toa đi hứng gió với ai? Có vợ toa đi hay không?

- Không, vợ tôi chết rồi.

- À! Té ra bây giờ toa tròi trọi có một mình. Già mà không có vợ con thì buồn lắm. Toa bậy quá, toa tính trệt toa đi lạc đường. Toa thấy hay chưa?

- Phải. Tôi đi lạc đường.

- Lạc rồi mới trở lại không được mới là khổ chứ.

Quan Phủ Bình lấy thuốc ra mời thầy Thanh hút. Ngài suy nghĩ một lát rồi hỏi:

-Thằng Nghiệp của tôi năm nay đã 25 tuổi, không biết bây giờ nó làm việc gì ở đâu?

- À! Bây giờ toa mới hỏi tới con! Moa tưởng toa quên nó chớ. Toa có phép kêu nó bằng con đâu mà hỏi.

- Sao vậy?

- Nó có cha khác. Cha nó nhìn tại tòa đủ phép. Bây giờ toa có nói nó là con toa được đâu.

- Mẹ nó lấy chồng khác hay sao?

- Toa bỏ người ta mà cưới vợ khác; toa lại muốn người ta ở vậy mà chờ toa hay sao? Moa nhớ trong thư moa gửi cho toa năm đó moa có nói mà. Moa có nói vợ toa phiền toa lắm, nhứt định lấy chồng khác liền, mà lấy chồng hạng lao động chớ không thèm lấy người học thức.

- Phải. Tôi nhớ trong thư thầy có nói như vậy. Bây giờ ông già vợ và vợ tôi bạnh giỏi há?

- Còn mạnh giỏi hết. Anh Ba Chánh năm nay đã 75, 76 tuổi rồi. Ảnh già mà ảnh còn sỏi lắm. Còn Madame Huyền thì sung sướng tốt bụng, nên coi nheo nhéo đoài, không thấy già.

- Không biết vợ tôi lấy chồng là ai ở đâu vậy?

- Bây giờ toa hỏi thăm làm chi?

- Hỏi cho biết vậy mà, đâu thầy thuật chuyện vợ con tôi cho tôi nghe một chút, thầy Hai.

- Dữ hôn! Đã hai mươi mấynăm nay toa mới chịu hỏi thăm! Nếu thiệt toa biết ăn năn, moa nói cho toa nghe, thì toa còn ăn năn thêm nữa, chớ có ích gì.

- Không hại gì. Thầy cứ nói đi. Hỏi vợ tôi xuống Cần Thơ nó hay tôi có vợ khác chắc nó oán tôi dữ lắm, phải hôn?

- Toa làm bạn với madame Huyền đã có một mặt con, mà toa không biết ý cô chớ. Có oán đâu. Không giận không buồn chút nào hết. Kinh thị toa lắm mà thôi. Cô bỗng con ở Cần Thơ trở về, cô gặp moa tại nhà. Cô thuật chuyện tại cho moa với anh Ba Chánh nghe rồi cô nói toa với cô không còn tình nghĩa gì nữa hết, cô sẽ lấy chồng khác liền, mà lấy chồng trong hạng cu li. Người đàn bà đó coi bộ thiệt thà mềm mỏng, mà tánh khí thiệt can cường, moa không dè chút nào hết. Moa tưởng cô giận cô nói vậy, té ra cách vài tháng sau thiệt cô ưng thằng thợ Càng, làm thợ máy trong hãng xe hơi, dưới Sài Gòn đó, toa nhớ hôn?

- Tôi không nhớ.

- Coi kìa! Thợ Cang ở cái nhà ngói nhỏ hai căn, xéo xéo cửa ông Ba Chánh đó.

- Ô, ờ tôi nhớ nó rồi. Người đi làm mặc bộ đồ màu vải xanh đó mà.

- Phải rồi. Thợ Cang nói cưới một trăm đồng bạc. Anh Ba Chánh còn thương toa, ảnh giục giặc không chịu gả, nói để đợi một ít lâu coi như thiệt toa bỏ đứt rồi sẽ hay. Madame Huyền cãi với ảnh dữ quá, nhứt định ưng thợ Cang, chẳng bao giờ thêm ngó mặt toa nữa đâu mà chờ. Túng thế anh Ba Chánh phải chiều theo ý con mà gả.

- Lấy thợ Cang có gì đâu mà thầy nói sung sướng tột bực?

- Nhờ ưng thợ Cang, nên mới sung sướng đó đa. Hồi mới cưới vợ, thợ Cang làm thợ ăn mỗi ngày có một đồng rưỡi. Thùng tháng lên hai đồng, rồi hai đồng rưỡi, rồi ba đồng một ngày. Nghề máy xe hơi nó giỏi thật, nên ông chủ hãng cưng nó lắm. Nhờ nó ăn lương lớn lại nhờ vợ chồng nó tiện tặn, nên trong mấy năm nó có vốn đến năm bảy ngàn. Có vốn rồi thợ Cang mới tách ra mà lập riêng cái ga-ra để sửa xe hơi. Nó sửa giỏi nên xe nào cũng đưa lại cho nó sửa hết thảy. Bởi vậy làm trong ít năm nó có tới năm ba muôn. Nó mua một dãy phố ở đại lộ Somme, rồi mở hãng lớn mà sửa, và sơn xe hơi, lại cũng có mua bán nữa. Hãng của ông xừ Cang để hiệu "Grand Garage du Viet Nam", toa không biết hay sao?

- Mấy năm nay tôi ít đi Sài Gòn, nên không biết.

- Hãng kinh dinh lắm mà, Chừng nào toa về Sài Gòn toa ghé lại đó mà coi. Bây giờ ông xừ Cang giao cho con của toa, là ông xừ Nghiệp cai quản. Ông xừ Cang coi chừng vậy thôi, vợ chồng dắt nhau đi chơi hoài, sung sướng lắm.

- Thăng Nghiệp của tôi cai quản một hãng xe hơi được hay sao?

- Ô! Đi học bên tây chín mười năm, có bằng cấp bác vật về bá nghệ, lại có bằng cấp chuyên môn về máy xe hơi nữa, sao lại cai quản không được.

- Tôi không dè mà được vậy.

Thầy Thanh tiếp:

- Mông xứ Cang ở dễ chịu lắm. Tuy Nghiệp là con ghẻ nhưng y thương như con ruột. Y ra giữa tòa mà nhận là con, rồi cho ăn học hẳn hoi. Bây giờ Nghiệp kế chí cho y đó.

- Tại vợ chồng tôi hồi trước không có làm hôn thú, hồi sanh thằng Nghiệp phải khai theo họ mẹ, nên mông xứ Cang mới nhìn là con được.

- Vậy chứ sao! Con của toa mà bây giờ người khác nhờ. Thiệt uống quá.

- Người ta có công nuôi dưỡng cho ăn học thì người ta nhờ, tôi không ức gì.

- Mông xứ Cang ở đời coi được lắm, lo cho con ghẻ ăn học hoàn toàn, mà lại có cất một cái nhà thật tốt trên Chí Hòa để cho anh Ba Chánh ở. Chúa nhứt hăng đóng cửa nghỉ thì vợ chồng y mới về trên.

- Cất nhà chỗ nào?

- Cất tại miếng đất của ông Ba Chánh đó.

- Thằng Nghiệp có vợ rồi hay chưa?

- Nó ở bên tây mới về vài tháng nay, vợ đâu mà cưới gấp vậy! Cách mấy bữa rày moa có lại nói chuyện với anh Ba Chánh. Ảnh nói có người ở miệt Lục Tỉnh muốn gả con cho thằng Nghiệp. Người đó giàu lắm. Sự làm sui coi bộ cũng gần thành rồi. Vậy thì chắc trong ít tháng nữa nó sẽ có vợ.

- Nó được vậy thì tôi cũng mừng cho nó.

- Còn phần toa bây giờ có ruộng đất phố xá gì đâu. Toa nói cho moa nghe thử coi.

- Không có gì hết. Bây giờ có ít trăm đồng bạc với cuốn sổ để lãnh tiền hưu trí mà thôi.

- Hừ! Hồi làm việc, toa làm tới ông Phủ, mà kiếm tiền không được hay sao?

- Tôi làm ra tiền nhiều lắm chứ; tại không có mạng làm giàu, nên tiêu hết.

- Toa thấy hay chưa.? Ở đời tranh danh trục lợi cho lắm, nghĩ không có ích gì. Có chí như mông xừ Cang cũng làm giàu rồi sung sướng được, không cần phải sanh sự, phải lo làm ông này ông kia làm chi.

Quan Phủ ngồi buồn hiu không nói nữa.

Thầy Thanh đã thấy mặt trời chen lặng, bèn đứng dậy rủ quan Phủ về. Hai người cùng đi xuống Bãi Sau rồi trở vô chợ, thúng thặng đi bộ mà nói chuyện.

Quan Phủ Bình đương buồn vì số mạng của ngài không được hưởng phú quý trọn đời, mà ngài còn nghe chuyện vợ con như vậy nữa thì ngài hổ thâm, bởi vậy vô tới chợ rồi ngài kiếm cơ từ biệt thầy Thanh.

Đêm đó ngài ngủ không được, cứ ngồi trên Bãi Trước cho tới sáng. Cách một tháng sau, quan phủ Bình ở Vũng Tàu trở vô Sài Gòn, tính ở đây chơi ít bữa rồi sẽ ra Huế hoặc lên Đà Lạt. Ngài mượn một căn phòng ở khách sạn mà nghỉ.

Chiều mát, ngài thúng thặng đi bộ mà chơi. Ngài muốn đi lại hăng xe hơi của Cang đặng coi cuộc làm ăn của vợ con như thế nào, mà rồi ngài sợ gặp vợ cũ, nên dục dặc không dám đi.

Ngài bèn leo lên một cỗ xe kéo mà ngồi, biểu xe phu đi thủng thẳng cho ngài hóng gió. Xa phu tưởng ngài muốn xuống mé sông cho mát nên ở trên chợ Bến Thành đi thẳng qua đại lộ de la Somme đặng có xuống mé cột cờ Thủ Ngữ.

Quan Phủ giật mình, sợ đi đường đó gặp vợ cũ. Mà rồi ngài nghĩ mình ngồi trên xe mà đi ngoài đường không lẽ vợ nhìn được, bởi vậy ngài không cần, cứ để cho xa phu đi.

Đi được một khúc đường bỗng thấy có một dãy phố lâu năm căn. Trên cửa có một tấm bảng đề mấy chữ lớn: "Grand Garage du Viet Nam". Quan Phủ biết chỗ đó là hãng xe của Cang.

Ngài ngồi xe đi ngang qua; ngài ngó vô thì thấy hai căn để xe, thợ đương sửa lăng xăng, đồ chất đầy đầy từ trong ra tới cửa. Qua khỏi rồi ngài biểu xa phu ngừng lại. Ngài xuống xe đi bộ trên lề đường, đi trở lộn lại hãng xe hơi coi chơi. Ngài dòm vô hãng thì không thấy cô Huyền mà cũng không thấy ai quen hết.

Ngài đứng coi chơi một hồi rồi lên xe kéo bảo xa phu chạy lên Chí Hòa. Trời đã chạng vạng. Đường lên Chí Hòa thiên hạ qua lại dập dìu, xe hơi, xe thổ mộ chạy liên tiếp, tiếng kèn với tiếng chuông nghe không dứt.

Quan Phủ Bình thấy cảnh cũ đường xưa thì ngài bồi hồi trong lòng. Cách hai mươi mấy năm trước, mỗi buổi chiều ngài đều đi qua quãng đường này, tuy hồi đó thiên hạ qua lại ít hơn, nhà cửa hai bên đường thưa thớt hơn song mùi danh lợi chất chứa đầy lòng, tranh tương lai chớn chở trước mắt. Bây giờ ngài trở lại đường này, tuy dân cư đông đảo hơn, nhà cửa tốt đẹp hơn, song thấy cảnh ấy lòng lại lạnh tanh, trí lại chán ngán.

Đi gần tới nhà ông Ba Chánh. Quan Phủ thấy bên lề đường có một gốc xoài thiệt lớn. Ngài nhớ gốc xoài ấy đứng ngay sân của cha vợ ngài hồi trước thì trong lòng càng thêm ngán ngại. Bây giờ người ta đi đứng ngoài đường lại càng thêm đông, bên đường lại có một đoàn xe hơi nối đuôi nhau mà đậu một hàng dài.

Quan Phủ nghi nhà ông Ba Chánh có đám tiệc, nên mới có xe hơi đậu đông như vậy. Ngài biểu xa phu đi chậm chậm đừng cho ngài coi. Đi tới gốc xoài lớn ngay nhà ông Ba Chánh, ngài ngó vô thì thấy một tòa nhà ngói xinh đẹp, cất theo kiểu tối tân, đèn đốt sáng trưng, chường dọn hực hỡ. Từ trong nhà ra ngoài sân khách khứa ngồi chật ních, tại trước đường thiên hạ coi đông đầy.

Quan Phủ biểu xa phu dừng lại, rồi ngài leo xuống mà hỏi một ông già đứng bên đường:

- Nhà này có phải là nhà của ông Ba Chánh không vậy ông?
- Phải.
- Nhà có đám gì mà khách khứa đông dữ vậy?
- Đám cưới của ông Bác vật Nghiệp, là cháu ngoại của ông Ba.
- Ạ! Mới nhóm họ hay rước dâu về rồi?
- Rước dâu về hồi chiều rồi bây giờ mới đãi tiệc tiệc mời hai họ đó chớ.
- Cưới con của ai, ở đâu vậy ông biết hay không?
- Nghe nói hồi ông bác học Bác vật Nghiệp học bên tây có quen ông Bác vật gì đó ở dưới Cần Thơ, bây giờ hai người trở về bên này, ông Bác vật Cần Thơ đó gả em gái cho ông Bác vật Nghiệp.

Quan Phủ nghe nói như vậy thì nghi Hoàng gả cô Loan cho Nghiệp. Ngài chăm chỉ ngó vô sân rồi ngó vô nhà, thấy một ông già tay cầm cây quạt lông trắng ngồi giữa nhà mà quạt hơi, ngài mới hỏi nữa:

- Phải ông già ngồi trong đó là ông Ba Chánh hay không?
- Phải. Ông Ba Chánh đó đa.
- Còn dâu rể là người nào đâu?

- Ông không biết hay sao?

- Không.

- Ở ngoài sân này giờ, mới dắt nhau đi vô trong nhà. Kia kia. Bà đương đứng trước cửa kia là mẹ của Bác vật Nghiệp đó.

- Phải. Bà đó tôi biết. Còn cha của Bác vật Nghiệp ở đâu.

- Kia kia, người ngồi bàn giữa ngoài sân, đương nói chuyện với thầy hai Thanh đó! Ông thấy hôn?

- Ô, ờ, tôi thấy rồi. Người bận áo màu xanh đó phải không?

- Phải. Kia kia, dẫu rể đương bước xuống thềm đi ra sân kia.

Quan Phủ ngó kỹ, thiệt quả cô Loan, không còn nghi ngờ gì nữa. Ngài chăm chỉ ngó Loan, ngó Nghiệp rồi ngó cô Huyền cũng ra sân lại đứng sau lưng chồng, hai tay vịn vai chồng và nói chuyện với thầy Hai Thanh và nói và cười, bộ hân hoan mãn ý lắm.

Thấy vợ, thấy con, thấy cảnh gia đình đương chứa chan hạnh phúc, mà vợ con ấy bây giờ mình không được gần, mình không quyền nhìn, hạnh phúc ấy không phải của mình tạo ra, quan Phủ Bình bồi hồi đứng ngó trân trân, sắc mặt buồn xo...

Ngài bỗng thấy thầy Hai Thanh đứng dậy rồi xậm xậm đi ra đường. Sợ thầy nọ ngó thấy mình, ngài lật đật bước lên xe kéo và biểu xa phu trở về Sài Gòn.

Vĩnh Hội, 11-1938